

# THÀNH NHẠC

[www.thanhnhacngaynay.net](http://www.thanhnhacngaynay.net)

*ngày nay*

**TẾT ĐÌNH HỘI**

## SỐ 18 (NĂM II) – 2. 2007 BẢN SẮC CỦA NỀN THÁNH NHẠC VN

- ***GỖ CỬA BẢN SẮC DÂN TỘC***
- *Miệng có khi hang hùm nọc rắn*
- **CUỘC VIẾNG THĂM LỊCH SỬ**



## **CHUYÊN ĐỀ THÁNG 2.2007**

### **MỤC VỤ THÁNH NHẠC ♦**

#### *CĂN CỐ BẢN SẮC*

Cha phó hỏi cha sở:

- *Cha sống qua nhiều thời kỳ, cha thấy nền thánh nhạc VN tiến hay lùi ạ?*

Cha sở suy nghĩ một lúc rồi đáp:

- *Tôi thấy hình như lùi.*

Cha phó hỏi ngay:

- *Thưa... cha có biết nguyên do gì không ạ?*

Cha sở cân nhắc kỹ lưỡng rồi mới trả lời

- *Nhiều người bảo tại thiếu bản sắc.*

Cha phó có vẻ không hiểu:

- *Nhưng thưa cha... tại sao thế?*

Cha sở giải thích:

- *Cũng giống như một gia đình, phải có nề nếp và chủ trương riêng, từ đó mới phát triển.*

Cha phó vui mừng:

- *Thưa con hiểu rồi! Muốn phóng tới thì bệ phóng phải vững chắc!*

Cha sở cười hài lòng:

- *Cha nói phải! Các nhạc sĩ không hướng đi nên sáng tác “dò dẫm”, các ca đoàn vì thế mà hát... “mò mẫm”, cho nên nền thánh nhạc cứ bước đi ... lẫm chẫm...*

Thấy cha sở chơi chữ, cha phó cười và thêm vào nhiều chữ có vần “ã” tiếp theo. Hai linh mục một già một trẻ cười vang trong phòng ăn.

PHA THẮNG

### **BẢN SẮC THÁNH NHẠC ♦**

#### *Già như và già như . . .*

“*Bản sắc là sắc thái, tính chất riêng tạo thành đặc điểm chính*”. Đó là câu định nghĩa về bản sắc trong *Từ điển tiếng Việt* do Viện Ngôn ngữ học biên soạn. Chưa cần phải đi tìm đâu những khuôn mẫu khác để biết bản sắc của nền thánh nhạc VN, chỉ cần lấy câu định nghĩa này thôi, ai quan tâm ít nhiều về nền thánh nhạc VN hẳn đủ thấy có nhiều chuyện phải bàn.

Trước khi đi sâu vào vấn đề, cũng cần nhớ lại có một thời người ta tưởng bản sắc là giai điệu đậm chất ngũ âm, là cách viết nhạc dân ca, hay là cách hành âm tinh tế nhẹ nhàng, né tránh nửa cung đồng chuyển (demi-ton chromatique) dị chuyển (demi-ton diatonique) rất mực sỗ sàng của Tây phương và vv...

Do đó bản sắc không phải chỉ hệ tại vài biểu hiện bên ngoài như thế! Giả sử chỉ nhìn vào cách ăn bận của một người rồi kết luận tính cách của người đó thì quả là một đánh giá quá vội vàng! Hay giả sử chỉ nhìn vào một vài nét hoa văn trên vài mét vải thổ cẩm, rồi kết luận về một nền dệt may truyền thống có từ bao đời thì thật là không phải. Bởi từ việc tạo chỉ sợi, tính chất sợi chỉ, cách dệt, cách trang trí, cách sử dụng, tính chất vải, hiệu quả sử dụng và lịch sử của nền thổ cẩm giữa bối cảnh quê hương đất nước và con người... tất cả những yếu tố đó mới tạm đủ nói lên nền dệt may thổ cẩm độc đáo của một dân tộc. Bản sắc phải là cái gì lớn hơn chứ không phải ở một vài thể hiện nơi thang âm, nơi cách hành âm bên ngoài mà thôi.

Vậy thì *tính chất, sắc thái* của một nền thánh nhạc là gì?

Thưa một nền thánh nhạc gồm có hai thành phần: con người và tài sản.

❖ Con người: gồm:

- Các nhà quản lý (ủy ban thánh nhạc các cấp, gọi chung là giới thẩm quyền),
- Các cán bộ (giới nhạc sĩ, ca trưởng, người đệm đàn, nhà nghiên cứu, nhà báo, nhà phê bình, giảng viên, người xuất bản và phát hành sách vở, băng đĩa).
- Quan trọng không kém còn là cộng đoàn tín hữu trong các nhà thờ.

Nói về **con người** : là nói về *sắc thái* và *tính chất riêng* của con người thánh nhạc VN giá như chúng ta đào sâu, đi vào chuyên môn, học hỏi, nghiên cứu, tìm tòi nghiêm túc thì hơn là cái gì cũng biết, nhưng chỉ biết một ít và biết cách “chung chung”; giá như mọi vấn đề nên trở về từ đầu để nắm bắt cách vững chắc, mọi lãnh vực đều về lại tận nguồn để hiểu căn, hiểu nguồn hơn là bắt chước “ngang hông”, khởi sự lưng chừng; nhất là nếu như có nhiều người can đảm hy sinh và nhiệt tình cống hiến trọn đời mình cho thánh nhạc, bởi nếu chưa đi đến hy sinh và cống hiến, có làm gì đến đâu cũng chỉ như “*cưỡi ngựa xem hoa*”. Giá như theo đúng lời khuyên của ông bà xưa, làm gì cũng với quan niệm “*quý hồ tinh bất quý hồ đa*” (*quý ở chỗ tinh ròng chứ đừng quý ở chỗ số nhiều mà pha tạp*), đúng tinh thần người VN thì bản sắc sẽ hay, đẹp biết bao! Giá như không nhắm mắt bắt chước, mà nên luôn luôn tra cứu, tự vấn mình đang làm gì, với mục đích nào và sẽ ra sao ...??? Giá như con người thánh nhạc Việt Nam chúng ta luôn nghĩ rằng, cần hợp tác chứ không cần tỏa sáng lẻ loi, cần yêu thương và hiệp nhất hơn là một tính cách đối lập cô quạnh. Bản sắc con người thánh nhạc VN phải là tinh thần hợp tác, yêu thương, hiệp nhất như bản tính con người VN luôn muốn thuận hòa, hiếu khách và hợp quần nhưng cầu tiến và chịu học hỏi. Nếu làm được như vậy thì con người thánh nhạc VN, chắc chắn sẽ có bản sắc rất rõ nét, đóng góp tích cực hơn cho nền thánh nhạc Việt Nam nói riêng và vinh dự góp phần vào kho tàng âm nhạc Việt Nam nói chung.

❖ Tài sản gồm có ba loại:

- *Tài sản vật thể*: gồm các tác phẩm nghệ thuật thánh nhạc tổng quát, các tác phẩm khoa học về âm nhạc như các bài báo, các công trình nghiên cứu, sách giáo khoa, học thuật nói chung.

Nói về **tài sản vật thể** : là nói về *sắc thái* và *tính chất riêng* của những tài sản thánh nhạc; giá như chúng ta có định hướng cho các tác phẩm nghệ thuật hoặc mọi công trình khoa học có một tinh thần dân tộc rõ ràng. Ví dụ vận dụng tối đa thang ngũ âm trong thánh nhạc phụng vụ, nghiên cứu và sáng lập nền hòa âm riêng VN, khai thác các loại nhạc cụ truyền thống dân tộc, nhất là văn hóa công chiêng, văn hóa trống đồng, trống Tây Sơn, văn hóa đình chùa – miếu - mạo, lễ nhạc dân gian, nhã nhạc cung đình ... ; tìm tòi nghiên cứu hết những điệu hò câu lý dân gian, quan họ hát chèo, bả trạo, cải lương<sup>1</sup> để tìm ra luật sáng tác, giúp các nhạc sĩ ứng dụng vào thánh ca phụng vụ để đem Thánh vịnh tới gần hơn với Kitô hữu VN (đang còn ở rất xa). Giá như ca dao - tục ngữ được đối chiếu với Thánh vịnh trong sáng tác; giá như các kỹ thuật câu đối, phú... được phát huy, giá như các dấu giọng được dùng trong tụng, ngâm, vịnh... tìm tòi phát triển để đọc Thánh vịnh theo cung bậc Bắc - Trung - Nam bao thời; giá như nghệ thuật ngâm thơ được thích ứng trong Thánh vịnh ... vân vân... Nói chung, tài sản vật thể gắn liền với văn hóa, lịch sử và truyền thống, biến cố và thời sự hằng ngày của VN thì bản sắc sẽ rõ rệt hơn.

- *Tài sản phi vật thể* gồm khái niệm, quan điểm, ý thức, đường lối, trào lưu, khuynh hướng, khả năng, kiến thức, tập quán, trình độ, sở trường...

Nói về **tài sản phi vật thể** : để ý một chút sẽ thấy *sắc thái* và *tính chất riêng* của nó ; giá như chịu khó tạo quan niệm, ý thức về thánh nhạc cho thật rõ nét. Giá như chúng ta truyền lại cho nhau những quan niệm về thánh nhạc cho đúng, đủ, và rõ... để mọi người hiểu tới nơi tới chốn, không bị

---

<sup>1</sup> Cuối đời, linh mục nhạc sư Antôn Tiến Dũng mời thầy về nhà dạy nghệ thuật Cải lương.

thiếu thốn và thiên lệch để có thể dẫn đến đáng tiếc trong hành động. Giá như giúp nhau hiểu thánh nhạc là gì ? để làm gì ? bản chất ra sao? kèm theo phổ biến văn kiện tòa thánh tới tận nơi ca đoàn, cộng đoàn, kèm theo là truyền bá quan niệm Việt Nam hóa thánh ca thánh nhạc để mọi người ý thức. Giá như cho nhau những quan niệm về phụng vụ tươi tắn, vui vẻ, gần gũi với quốc hồn quốc túy, thánh nhạc sẽ được minh định từng đường đi nước bước rõ ràng.

- *Tài sản siêu vật thể là hiệu quả, hậu quả, ảnh hưởng..*

Sau khi đã hiểu hiện tình **tài sản vật thể** và **tài sản phi vật thể**, chúng ta sẽ thừa biết **tài sản siêu vật thể** ra sao? *Sắc thái và tính chất riêng* của tài sản loại này nói về là gì? Giá như chúng ta có một đường lối từ trên xuống dưới lâu đời! Giá như chúng ta có một chương trình lớn, hay một kế sách khai thác tính VN trong thánh nhạc ở mọi giai tầng, cấp độ nhằm biến nguồn âm nhạc dân tộc thành “thánh nhạc VN”, trong đó có 3 đặc điểm lớn:

- **Ca ngợi Chúa theo kiểu VN** (dân ca và mọi hình thái lẫn kỹ thuật thuộc âm nhạc dân tộc).
- **Ca ngợi Chúa bằng phong cách VN** (tế nhị, khéo léo và tinh tế trong từng giai điệu, tiết tấu, hòa âm và câu chữ, nhưng thông minh, lém lỉnh và lãng mạn...)
- **Ca ngợi Chúa theo đúng tinh thần người VN**.

Giá như chúng ta có một hình ảnh để dễ miêu tả cách ca ngợi Chúa của người VN thì đó sẽ là hình ảnh một nhà nho hạng quân tử, thông minh....

Còn rất nhiều, nhiều điều “giá như...” nữa, nhưng tựu trung tất cả chỉ để nêu lên những gì làm nên bản sắc của nền thánh nhạc VN.

Không có gì là muộn! Trên con thuyền thánh nhạc VN giữa biển khơi, chúng ta chỉ cần chịu khó bỏ một thời gian sắp xếp hàng hóa cho trật tự, tạo buồm rồi giương lên, thêm bánh lái vào và tìm cho nó một hải bàn, sau đó vẽ hải đồ đúng rồi thì cứ thế nhắm hướng mà tiến tới thì chắc chắn con thuyền thánh nhạc Việt Nam sẽ đi đúng hướng thôi!

BẢO LỘC NGUYỄN

## ***Nói có căn, làm văn có sắc***

Ngồi uống cà phê trong một quán nhỏ ven sông Thanh Đa, ba tay lươn ươn “*ăn cơm nhà, đũa gà cho vợ*” cứ trần trở. Một anh chép miệng, nói:

- *Cà phê Trung Nguyên có bản sắc thật!*

Trong số hai tay còn lại thì có một tay gật gù:

- *Phải! Cứ ngửi mùi thơm của nó là biết bản sắc riêng liền!*

Những tưởng êm xuôi, nào ngờ tay còn lại đập tan ngay những ý tưởng “trên trời” ấy:

- *Dóc! Tôi thấy cà phê Trung Nguyên cũng giống như bao loại cà phê khác chứ thấy gì đâu!*

Ngã người ra lưng ghế, nằm thườn ra, tay này nói tiếp liền:

- *Bản với chả sắc!*

Một trong hai ông tướng kia nổi nóng ngay tắp lự:

- *Nó có cách chọn giống cà phê, cách trồng, cách hái, cách lựa hạt cà phê, cách phơi, rang, ướp, xay... điếc, xong rồi thì đến quảng cáo, bán, pha và “không gian uống”...Bản sắc riêng cả đấy ông nội! Đùng có mà phán bậy! Biết gì...?*

- *Thế à?*

Tay còn lại thấy tay nằm thườn chẳng những không cãi lại mà “*xuôi chèo mát mái*” đến bất ngờ, ngạc nhiên bật cười:

- *Còn “thế à thế ờ”! Vậy theo cậu bản sắc là gì nữa?*

Không trả lời ngay vào câu hỏi, tay nằm thườn trả lời:

- *Người Nhật họ làm gì cũng chú trọng bản sắc. Sử dụng kiếm cũng có bản sắc “samurai”, uống trà, cắm hoa cũng có bản sắc “trà đạo, hoa đạo”, chơi cây cảnh cũng có bản sắc đến “bonsai”...*

*tớ khoái tâm cỡ như vậy đó !*

Hai” chàng ngự lâm pháo thủ” gân cổ mình chứng:

- *Thì Việt Nam ta làm gì cũng có bản sắc như thế chứ không à!*

- *Kể xem!*

Tay nằm thườn nhưỡng cặp mắt đã một mí rồi mà còn lúc nào cũng lim dim như muốn ngủ... thách thức, xong lại thêm thiếp chờ nghe.

Hầu như cả hai tay kia đều tắc ty, cứ “ơ, ơ.....” trong họng. Một lúc cả ba cười xòa ra như cái bịch nước rau má bị ối vỡ.

- *Tính khí dân mình là tính khí đại khái, bởi vậy nên ăn thì có “ăn quấy ăn quá”, hay “ăn cho xong bữa” hay “ăn tạm”, “ăn đỡ”; uống thì “chén trà nhạt”: làm thì “làm đại cho xong”, làm đại khái..., màu sắc thì “trắng trắng”, “đen đen”; cái gì cũng có thể “hơi hơi”, “từ từ”, “lai rai”, “tà tà”, “tạm tạm”, “khơi khơi”, “sơ sơ” lại còn “chín bỏ làm mười” nữa chứ, v.v...!*

Tay nằm thườn nói như thuyết pháp một thôi dài, lại gồi đầu trên hai cánh tay nằm im và lim dim tiếp để mặc cho hai người bạn của hắn dường như tất bật, nóng nảy và loay hoay với cái mở “phát hiện” mà hắn ta vừa mới quăng ra đấy.

Như đã có chủ ý, tay nằm thườn lại “tán” tiếp:

- *Cứ nhìn trái thì biết cây. Văn hóa Việt cũng vậy thôi! Trong văn hóa có học thuật và nghệ thuật. Người Việt cứ mãi chăm học hỏi, khéo léo bất chước, khiêm tốn du nhập... đến quên cả việc cần thiết là sáng tạo để lo bản sắc riêng cho dân tộc mình.*

Bỗng anh chàng nhồm dậy nói có vẻ ta đây đang cầm vận nước:

- *Làn sóng đi du học, làn sóng đi nước ngoài, làn sóng bê tất cả những gì của nước ngoài về mà không chọn lọc...Ồi trời ơi! thật đến lúc phải lo ngại!*

Câu chuyện còn dài, nhưng bao nhiêu đó cũng đủ cho người nghe cảm thấy ngột ngạt.

MỘNG ĐÀO

## *Xây dựng một bản sắc cho* **NỀN THÁNH NHẠC VN**

Ai tiếp xúc với âm nhạc đều bắt đầu bằng môn nhạc lý căn bản. Khi học nhạc lý căn bản đến bài *Thang âm*, sẽ được học rằng: trên thế giới có nhiều nền âm nhạc như nền âm nhạc Hy Lạp, nền âm nhạc Bình ca, nền âm nhạc Âu châu, nền âm nhạc Ấn độ, Nhật Bản, Việt Nam và Trung Hoa, Nam Mỹ v.v... Mỗi nền âm nhạc được phân biệt bằng hệ thống thang âm. Chỉ biết đến đó thôi vì đang học về thang âm, nhưng học viên hiểu ngay, mỗi dân tộc có nền âm nhạc riêng giống như có nền văn hóa riêng, nhờ đó người ta mới cảm thấy thích thú khi nghe, hoặc khi tiếp xúc với một nền âm nhạc nào đó.

Nếu vậy, nền thánh nhạc là thành phần (vì chỉ là một mảng nhạc đạo) nằm trong nền âm nhạc chung của một dân tộc, cũng phải mang sắc thái của nền âm nhạc dân tộc đó. Vậy muốn xây dựng nền thánh nhạc riêng cho dân tộc mình thì trước hết cần vun trồng nền thánh nhạc đó trong mảnh đất nền âm nhạc dân tộc. Khi đã thực sự sống bằng đất, hút nhựa từ đất, đâm chồi nảy lộc từ môi trường của nền âm nhạc dân tộc rất riêng đó, thánh nhạc Việt Nam sẽ dựng xây được một nền thánh nhạc có bản sắc; nói cách khác, nền thánh nhạc của một nước bền vững và gần gũi với mọi người hay không phải nảy sinh từ nền âm nhạc dân tộc đó.

Tuy nhiên, đó là lý thuyết. Thực tế khác hẳn. Cái bóng của Rôma hoặc của các Giáo hội đàn anh ở Âu châu phủ rợp trên chúng ta; cái khuôn mẫu đẹp đến mê hồn của Bình ca cũng đặt chúng ta vào một thế chịu lụy, những giòng nhạc đoan trang như công thức của đa âm thời Palestrina, những cốt cách tuyệt vời của dòng choral thời J.S. Bach, những vầng quang rực rỡ

của nền âm nhạc cổ điển thời Schubert, Haendel, Vivaldi... cứ luôn ám ảnh chúng ta (ít là tâm hồn của giới nhạc sĩ), để chúng ta trở nên thụ động, sau đó bước sang trạng thái lười khai phá, cuối cùng thì ai nấy cứ để mặc, ra sao thì ra. Có thể từ đó nền thánh nhạc của chúng ta thiếu vắng bản sắc riêng. Thỉnh thoảng cố rướn lên bằng những bài mang tính dân ca nhưng có nhiều bài vẫn bị cái cũi “hệ thống mối tương quan giữa các âm thanh trong một thang âm cụ thể là dấu chuyển âm” hình như đã nhốt thật kỹ, khiến chúng ta không làm được gì riêng cho nền thánh nhạc VN có bản sắc mà hiện trạng đó xem ra ngày càng thêm tồi tệ.

Vậy, chúng ta nên làm gì để góp phần xây dựng nền thánh nhạc VN có bản sắc ?

Thiết nghĩ, chúng ta có mấy bước thực hành sau đây:

1. **Ngữ âm VN:** Thừa trước tiên phải trở về với VN, ôn lại hệ thống thang ngũ âm của VN, đào sâu, sử dụng và khai thác đến nhuần nhuyễn. Nghiên cứu cách hành âm trong những tác phẩm dân ca ngoài đời để khám phá luật hành âm dân tộc. Về điểm này, chúng ta có thể học ở linh mục nhạc sĩ Phaolô Đạt, linh mục nhạc sư Antôn Tiến Dũng, linh mục nhạc sĩ Gioan Minh, linh mục nhạc sĩ Hoàng Kim, nhạc sĩ Hùng Lân, nhạc sĩ Viết Chung và v.v...

2. **Hành âm VN:** Nói đến cách hành âm có tính “Bình ca-Việt Nam” (*một dòng nhạc dung nạp tính Bình ca, nhưng vẫn đậm đà tính dân tộc*) chúng ta học được nơi linh mục nhạc sĩ Thiện Cẩm. Ở linh mục nhạc sĩ Thiện Cẩm, chúng ta còn có thể bắt chước cách sử dụng thang dấu “modus” (*nhạc Âu châu sử dụng thang dấu “tonus”*) tài tình đến độ không lẫn với một dòng nhạc nào từ trước đến bây giờ.

3. **Tiết tấu VN:** Kế đến trở lại với nhịp điệu (tiết tấu) VN để sử dụng lối xây dựng tiết tấu dựa trên hơi thở người Việt chúng ta, có thể học hỏi ở linh mục nhạc sĩ Hoàng Kim những tiết tấu đến nay vẫn còn trẻ khỏe và bất ngờ, tiết tấu của nhạc sĩ Viết Chung đầy tính dân ca Bắc bộ, tiết tấu của các nhạc sĩ quá cố thuộc nhạc đoàn Lê Bảo Tịnh, nhẹ nhàng, phổ thông nhưng có cá tính.

4. **Hòa âm VN:** Tiếp theo nghiên cứu, tìm tòi và khai phá cho ra một nền hòa âm riêng, để nhạc dân ca không bị hòa âm Âu Tây pha loãng, hãy học ở linh mục nhạc sư Antôn tiến Dũng, nơi ngài, cách mượn hòa âm Âu châu hòa âm cho âm nhạc dân tộc tài tình đến nỗi hai bên (dòng ca dân tộc và hòa âm Âu châu) phát huy lẫn nhau chứ không phá nhau, không xâm hại nhau và không làm hỏng tính chất riêng của nhau.

5. **Thuật ngữ VN:** Nghiên cứu nghệ thuật sử dụng từ ngữ VN, vì VN có những cách nói rất riêng qua ca dao, tục ngữ, thành ngữ, điển tích, văn phong Hán-Việt, Nôm-Việt. Về cách nói rất VN, ta có thể học ở nhạc sĩ Hùng Lân những cách nói “*tôi là tôi đã thấy...*” trong tác phẩm *Bà Maria ơi!* Hay “*mặt trời trắng, mặt trăng*” trong bài *Cao vời khôn ví*.

6. **Tính cộng đồng:** Sau những bước có tính xây móng đắp nền nói trên, chúng ta lập tức xây dựng trên đó ngôi nhà bản sắc dân tộc bằng tinh thần cộng đồng trong tác phẩm. Người VN có tinh thần cộng đồng rất cao qua lối sống thôn trang, làng mạc: vừa tập thể (tương trợ tối đa với người trong cộng đồng, khi một nhà gặp hữu sự, nhà nhà đến giúp; khi một gia đình cất nhà, dựng vợ gả chồng, các gia đình trong thôn ùa đến tiếp giúp; đập lúa vẫn công), vừa cục bộ (rất phân biệt làng này với làng khác, “*đền nhà ai nấy sáng, ngõ nhà ai nấy rạng*”). Vậy xây dựng trên nền tảng, trong đó vừa có tính cộng đồng vừa có tính cô biệt, ví dụ lập từng nhóm tác giả theo từng trường phái để phát huy mặt mạnh cho từng vấn đề. Hiện chúng ta chỉ mới có một nhạc đoàn Lê Bảo Tịnh, tại sao không có nhiều nhạc đoàn khác, mỗi nhạc đoàn chuyên về một góc của bản sắc?

Muốn dễ dàng đạt được những điểm trên, dựa vào tính khí dân tộc, chúng ta cần làm việc với những tinh thần sau đây:

a. Xây dựng tinh thần du nhập và đồng hóa ; mượn của người rồi không dùng nguyên xi, nhưng pha chế theo công thức dân tộc.

Người VN tử mĩ, vậy những tác phẩm thánh nhạc phải được gọt dũa tử mĩ đến từng chân tơ, kẽ tóc.

b. Xây dựng tinh thần làm việc đúng đắn: đoàn kết, hỗ trợ, không phân biệt và chống nạn kỳ thị, ngược lại nên hào hiệp bằng cách thấy ai làm điều gì tốt thì hỗ trợ, tán thưởng và giúp đỡ thay vì ganh tương đố kỵ, tẩy chay, loại trừ, dèm pha xúc xiểm, nói ra nói vô làm nản lòng người.

c. Xây dựng tinh thần cầu tiến, không tự mãn.

d. Xây dựng tinh thần “biết tận lỗi, hỏi tận nguồn”.

e. Xây dựng tinh thần cạnh tranh chứ không ganh tỵ.

f. Xây dựng tinh thần làm việc tập thể: ngồi chung biết cách đặt vấn đề, thảo luận, giải quyết và dung nạp nhau chứ không “cãi nhau” đến quên “cãi lý”.

g. Nhất là xây dựng tinh thần vì đại nghĩa, vì việc chung lớn, dẹp bỏ tự ái nhỏ; nhớ ích chung quên lợi riêng (các công ty ngoài đời đang dần dần tập cho chúng ta quen với lối làm việc hợp tác)

h. Xây dựng tinh thần nhìn xa trông rộng, có đôi mắt nhìn việc lớn, nhìn từ xa và nhìn thấu thị, nhìn vượt thời gian, xuyên cá tính để tiến tới ngày càng xa và cao hơn.

Nền thánh ca Việt Nam thực sự độc đáo và có được tiếng nói riêng trên trường quốc tế thì chắc chắn thánh ca Việt Nam phải có bản sắc. Vậy, muốn được đứng chung và tạo ích lợi cho mọi người, anh (nhạc sĩ sáng tác) phải thật có nét riêng của anh.

KIM EM

# NHỮNG NÉT RIÊNG LÀM NÊN BẢN SẮC

Người VN từ ngàn xưa có những di sản không phải quý giá vì xuất sắc hoặc trỗi vượt hơn người, nhưng vì có nét rất riêng không giống ai. Chính nhờ những nét riêng này mà qua ngàn năm bị Tàu đô hộ, trăm năm bị Pháp chiếm đóng, 25 năm bị các nước hòa nhau giày xéo... vẫn không sao (*tuy nói vậy chứ hôm nay thì sự chuyên VN giống chuyện thần gió thần bão dùng vũ lực không làm người đi đường cởi áo, vậy mà mặt trời nhẹ nhàng lại khiến anh ta cởi phăng áo đi cách tự nguyện; vậy trong hòa bình thịnh trị, làm ăn phần chần coi chừng VN lại mất gốc chăng?*). Nguyên nhân ư? Thật quá dễ hiểu! Người VN ngoài những tố chất chung mà bất kỳ con người nào cũng có khi gặp hoạn nạn như: tính tự vệ, tính co bột, tính phản ứng-đường cùng... còn có vài tố chất riêng do địa dư ban tặng như: tính tự ái, lòng tự trọng, tính quân tử, niềm kiêu hãnh.

Lợi dụng những tố chất riêng để mưu tìm một bản sắc VN trong từng lãnh vực, trong đó có thánh nhạc, là điều nên nghĩ đến.

Để rộng đường suy nghĩ, xin đưa ra một số điểm riêng của VN trong lãnh vực âm nhạc nói chung và thánh nhạc nói riêng.

## A. HÌNH NHI HẠ (vật thể hữu hình)

1. Dấu giọng: sáu dấu giọng sắc, huyền, hỏi, ngã, nặng, không dấu rất lạ và độc đáo chẳng mấy nước có được: *ma, má, mà, mả, mã, mạ, ma.*
2. Ngôn ngữ đơn âm đơn tiết: còn gọi là độc âm, rất lạ và đôi lúc rất có lợi: một âm duy nhất mà chứa cả nội dung muốn nói: *sống, chết, đi, về.*
3. Đã vậy còn có Hán ngữ, Nôm ngữ, làm tiếng Việt giàu từ vựng thêm: *lộc, tiến, thăng, tử*
4. Một ngôn ngữ giàu tính tượng hình : *động cơ, vi vu, mệnh mông, thăm thăm...*
5. Những âm tiết phụ kèm theo khiến rất sinh động như *trắng tinh, đen ngòm, tròn xoe...*
6. Những từ láy rất giàu âm sắc: *khốn khó, kêu ca, miên man, dăm dăm, mông mị...*
7. Những chữ đệm nghe rất duyên: *ư, ơ, là, mà, thời, rằng, mấy, tang, tình, ơ, ơi...*
8. Những cụm từ ( thành ngữ ) thuộc kiểu nói bình dân: *hàng xóm làng giềng, thương cho trót, ghét cay ghét đắng...*
9. Có khả năng đảo lộn từ ngữ: *xây dựng-dựng xây, phục hồi-hồi phục, ân phúc-phúc ân...*
10. Có khả năng đảo lộn câu chữ: *yêu con mấy thuở-mấy thuở yêu con, yêu con từ thuở muôn đời-từ thuở muôn đời yêu con...*
11. Ca dao, tục ngữ, điển tích đầy kho để “*thay lời muốn nói*” mà vẫn rõ nghĩa và sinh động.
12. Thang dấu ngũ âm theo người nước ngoài là thang âm thiếu, kỳ thực đó là thang âm ẩn, còn giàu hơn thang âm Âu châu. Nói về phương diện Dịch lý (triết học Đông phương), thang dấu này chứa cả một sự phong phú vô cùng vô tận với lý do “*càng mờ càng hiểm*”.
13. Những kiểu luyến láy, lặp lại , kiểu cà lăm (nói lặp), trái-trả, đối tự đối nghĩa cộng với luật bình trắc rất tuyệt: *Chúa í a sang giàu, thương... thương cho trót, ghét... ghét cho cam, con nhìn Chúa- Chúa nhìn con, tình yêu Chúa-tội lỗi con...*
14. Cách hành âm dân ca rất riêng và rất thách đố khả năng xướng âm.

## B. HÌNH NHI THUỢNG (vật thể vô hình là tinh thần, đạo lý)

1. Tinh thần du nhập (*thấy cái hay của người liền học hỏi*), tái chế (*đem cái hay của người về biến chế cho hợp phong thổ của mình*), sửa đổi và đồng hóa (*biến hẳn thành của mình ví dụ cái gu, cái tông, gam màu...*) thậm chí cả những kiến thức lẫn quan niệm từ bên ngoài vào.
2. Tính tỉ mỉ, tinh tế, kín đáo, sâu sắc nhẹ nhàng: rất tiếc đây là tính cách mà giới trẻ đang



cố tình lột bỏ, tác phẩm *Lý ngựa ô, Cây trúc xinh, Giận mà thương...* thể hiện đủ những tính cao quý mà người Việt Nam may mắn có được.

3. Tinh nhân ái, hòa thuận, hiếu tử, trung trực, nghĩa khí, cao thượng, hiếu khách, thật thà và hào sảng.
4. Tinh thần Dịch lý (âm dương, ngũ hành) có trong mỗi con người VN.

Còn nữa và còn nhiều nữa, nhưng những điều nêu trên chỉ là những gợi ý.

Ở một góc độ khác, có thể nói chúng ta hầu như đã có bản sắc, nhưng chưa xây dựng thành hệ thống, chưa tận dụng và nhất là chưa chú ý, rắp tâm hay ước muốn. Bởi nền văn hiến nước ta đã hơn bốn ngàn năm, quá giàu có về nét riêng, bởi “*đất đồng hóa người chứ người không đồng hóa đất*”, có một mảnh đất quê hương thì nhất định phải có bản sắc dân tộc. Vấn đề cốt lõi là : chúng ta phải nhận ra và xây dựng như thế nào ?

NGUYỄN NGUYỄN

## GỖ CỬA BẢN SẮC DÂN TỘC

Bản sắc là một vấn đề trừu tượng, không thể nhìn bằng mắt, nhưng phải thấy bằng “niệm”, cảm bằng “thức” và sờ bằng “tâm”. Tuy nhiên, thật trái ngược! Muốn làm thì phải làm bằng tay mới nghiệp ngã và trái khoáy!

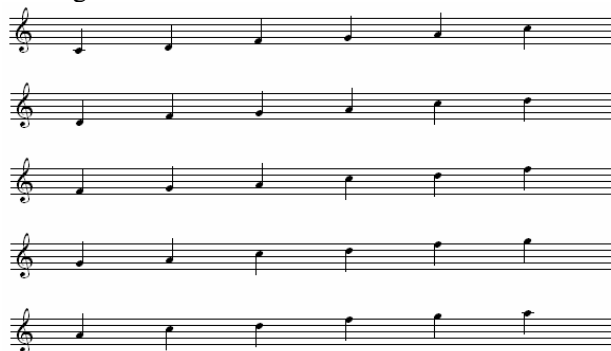
Để quý nhạc sĩ sáng tác thấy được những yếu tố có thể giúp làm nên hay phát huy bản sắc cho nền thánh nhạc VN, chúng tôi xin đưa ra một số trong những yếu tố đó, ước mong các tác phẩm luôn hướng đến bản sắc dân tộc với những nét riêng từng tác giả .

Rất nhiều , nếu không nói là hầu hết, những gì thuộc thế giới trừu tượng đều được khởi đầu ở thế giới cụ thể . Do đó, nếu chúng ta vẫn còn cho đức tin, ân sủng, ơn cứu độ... là quá thiêng liêng khó có thể hiện hữu trong đời sống đạo của mình , thì quả thực không tài nào chúng ta cất bước nổi để thành đạt trong đời sống thiêng liêng; giống như vậy, nếu cứ cho bản sắc là một thực thể siêu hình thì không thể nào chúng ta có được nó trong những tác phẩm của mình. Tất cả đều phải “*nắm tận tay day tận mặt*”.

### THANG ÂM

Thang âm là xương sống của thân thể nền âm nhạc. Lý do : với chỉ những âm thanh có mặt trong thang âm mà thôi, người ta sắp đặt thành giai điệu (do cảm xúc chỉ đạo) cho tác phẩm. Nếu nhạc sĩ không nêu ra trước cho mình một thang âm khi sáng tác, tác phẩm sẽ xiên xọ khi thì nhạc này, lúc thì nhạc nọ . Vì trên thế giới phỏng định có 2034 thang âm, một số của nước này, một số của nước khác v.v... làm như thế chẳng khác nào ông nói ra một câu mà đầu Việt , thân Pháp, xen cả tiếng Nga , tiếng Campuchia và đuôi Mỹ... thì thật chẳng ra làm sao?!...

Việt Nam chúng ta có 5 thang âm gốc, nếu muốn tác phẩm thuần Việt, bạn có thể lấy một trong 5 thang âm này để sáng tác:



Có 5 thang âm Tây Nguyên



## HÀNH ÂM

*Hành âm* là nghệ thuật sắp đặt âm thanh trong khuôn khổ một thang âm cho thành giai điệu để giai điệu có một màu sắc riêng; trong môn hòa âm, người ta gọi hành âm bằng *luật chuyển hành*. Xin ví dụ ra đây nghệ thuật hành âm của vài dòng âm nhạc thịnh hành trên thế giới, trong đó chỉ nêu vài điểm đặc sắc.

- Nhạc Âu châu: đặc điểm là dùng hết mọi quãng, nhưng nửa cung nhân tạo là nền tảng.
- Nhạc Bình ca: dùng nhiều quãng 2 trưởng và thứ, lâu lâu xen vào quãng 4, quãng 5.
- Nhạc Tiểu Á: dùng nhiều quãng 2 tăng.
- Nhạc Jazz: dùng nhiều quãng 2 thứ.
- Nhạc Rock: dùng hết mọi quãng, nhưng đặc biệt những quãng 2 thứ đồng chuyển (chromatique).



Còn dân ca VN thì sao? Theo các nhà âm nhạc học VN cũng như thế giới, nhạc dân ca VN có những quãng bất ngờ cho những ai nghiên cứu, đó là quãng 4, quãng 5 sáng sủa, vô tư bên cạnh những quãng 2 trưởng bình an và đột nhiên những quãng 7 và quãng 8 nổi lên như sóng thần như giông bão, như vực thẳm khiến chóng mặt và như những khao khát rục rịch cháy thiêu đốt tâm hồn. Tuy nhạc châu Âu tránh lối hành âm trải dẫu, nhưng nhạc dân ca có những vụn trải dẫu hợp âm thứ bảy (Am7, Dm7...), hợp âm sus2, hợp âm sus4, hợp âm bảy sus2, hợp âm bảy sus4 (nói theo ngôn ngữ Âu châu) rất xuất sắc, thiết tưởng ta cần có một ghi chú riêng về nó.



## HÀNH NHỊP

Tuy đưa ra một số phương tiện để tô đậm bản sắc dân tộc, nhưng chúng ta đã có biết bao mẫu mực bản sắc ở các nhạc sĩ quá cố. Cứ dùng những phương tiện trên để đối chiếu tìm tòi ở các vị. Tuy nhiên cũng nên lưu ý những đảo phách (syncope), nghịch phách (contre-temp) đơn lẻ hoặc kéo bè kéo cánh theo nhau. Cách hành nhịp của dân ca hiền hòa trầm tĩnh là chính, cho nên những đảo phách, nghịch phách ở trên chỉ thêm thắt nhằm tô điểm mà thôi. Những tiết nhịp trái-trả (như thợ mộc VN vô mộng, khắc ngàm) thật là ý tứ và cân đối; lặp lại một tiết nhịp cũng không phải là dở; sử dụng những dấu lặng (nghỉ) cho đúng thời điểm là cả một nghệ thuật hành nhịp, nhất là đi kèm theo những chữ đệm *í, ối, a, mà, là, thời...*

Thật ra không thể trong một bài viết mà nói đủ, xin chỉ nêu vài yếu tố để gợi ý thôi! Các bậc học giả, giảng viên... sẽ khắc họa rõ nét và với hệ thống minh bạch.

Nói chung tuy bản sắc là trừu tượng, nhưng những gì làm nên bản sắc lại rất nhỏ nhoi, cụ thể, còn ảnh hưởng thì to tát, giống như lửa là vật thể không sao nắm bắt, sờ mó được nhưng mang lại những hiệu quả rất tinh tế trong ẩm thực hay gây hậu quả tàn khốc trong hỏa hoạn khi có thể bắt đầu chỉ từ một cú bật diêm châm vào một cọng rác vứt đi.

Gõ cửa bản sắc đi, tất sẽ nghe tiếng trả lời ngay thôi!

THIÊN KIM

## CẦN CHI... BẢN SẮC!

Có thể có một người trẻ nào đó sẽ gắt âm lên như thế. Nhưng xin thử bình tâm nghe chuyện kể sau đây.

*Linh mục nhạc sư Antôn Tiến Dũng kể chuyện các giáo sư Viện Thánh nhạc ở Rôma một hôm nói với ngài:*

*- Thói thường chúng tôi nghĩ một học sinh ngoại quốc học nhạc ở đây để đem âm nhạc thế giới về phát triển nền âm nhạc nước mình, nhưng không! Ngược lại thì có! Anh đã đem âm nhạc VN của nước anh làm giàu cho nền âm nhạc thế giới.*

Tôi, một học trò tầm thường thôi, của linh mục nhạc sư Antôn Tiến Dũng mà còn đã hai ba lần nghe ngài kể lại chuyện này một cách hãnh diện và với nhiều ngụ ý.

Vậy hãnh diện là sao mà ngụ ý là sao?

Hãnh diện là ngài đã khoe âm nhạc VN với đầy đủ bản sắc ra cho thế giới qua một nơi hàn lâm uyên bác như thế, đến nỗi làm cho họ thán phục âm nhạc VN lẫn cách xử sự của ngài. Điều này có nghĩa chỉ cần có bản sắc, nền âm nhạc nào dù thua kém nhất cũng sẽ tỏa sáng và tính độc đáo, độc lập và không bị lẫn với ai.

Ngụ ý thứ nhất là ngài muốn nhấn nhủ chúng tôi làm gì cũng phải có bản sắc.

Ngài thường nói câu này trong các giờ học nhất là giờ học môn sáng tác, môn hòa âm tân thời, môn hòa âm hoa mỹ, môn phối khí:

*- Nghệ sĩ được tự do muốn làm gì thì làm... nhưng miễn là phải có ý đồ.*

Nếu ai chịu khó để ý, sẽ thấy dòng âm nhạc truyền thống cách mạng của VN rất có bản sắc, có thể đúc kết bản sắc ấy nằm 4 điểm:

- Một là tác phẩm nào cũng vui, phấn khởi, lạc quan, không có bài hát buồn.
- Hai là tác phẩm nào cũng nêu lên ý chí đấu tranh.
- Ba là dòng nhạc trong sáng và dễ hát.
- Bốn là nhịp điệu hùng tráng.

Một dòng nhạc như thế sẽ không lẫn vào các dòng nhạc khác đang chảy ở VN qua nhiều thời kỳ, thậm chí có một số người nước ngoài đến VN chỉ để sưu tầm và nghiên cứu dòng nhạc

*truyền thống cách mạng để biết nó đã góp phần vào sự thành công như thế nào của cuộc đấu tranh dân tộc vừa qua.*

Ngụ ý thứ hai là nền âm nhạc chúng ta không cần phải có tính bác học ngay lập tức, không cần phải trác tuyệt ngay lập tức, không cần phải khiến cho thế giới nể phục do có hệ thống, có tính nghệ thuật, có tính phổ quát... mà chỉ cần có bản sắc, tức sắc thái rất riêng, tính chất rất riêng. Thế giới chỉ cần có vậy.

Thật thế, nếu không có cái gì riêng, nền âm nhạc của chúng ta sẽ bị trà trộn, bị lẫn lộn, bị coi thường, bị quên lãng và sẽ chẳng còn gì. Do vậy, bản sắc là một thực thể rất quan trọng mỗi khi nền âm nhạc chúng ta góp mặt với nền âm nhạc thế giới.

*Còn nhớ một lần hội diễn múa toàn quốc, các đoàn múa đều được ban tổ chức thông qua sau sát hạch trừ đoàn múa X ở địa phương X. Ông trưởng đoàn phản đối âm ỉ. Chuyện to đây! Tuy nhiên khi nghe giải thích: “đoàn múa X không có nét đặc thù của vùng đất họ đại diện”, tỉnh ủy X chẳng những không khiếu nại mà còn lập tức triệu hồi đoàn múa trở về nhà, “dũa” ông trưởng đoàn một trận te tua và sau đó cách chức luôn.*

Ngụ ý thứ ba là nền thánh nhạc có bản sắc, sẽ giúp các nhạc sĩ biết mình đang đứng ở đâu? cần phải làm gì? làm tới đâu? làm ra sao và sẽ đi đến đâu? Nếu nền thánh nhạc Việt Nam có bản sắc, chắc hẳn chúng ta không có năm ba trăm ngàn bài thánh ca trong đó nhiều tác phẩm giống giống nhau như hiện nay, khi cùng mặc đồng phục, đội mũ, mang giày, cắt tóc như nhau để rồi tiếp theo, không biết phải sáng tác làm sao cho tốt hơn thế nữa!?...Giá như nền thánh nhạc Việt Nam của chúng ta ngay từ đầu được xây trên nền tảng bản sắc hẳn hoi thì chắc chắn sẽ góp phần tích cực vào việc khắc phục được tình trạng này.

Từ lâu, chưa có ai cật lực để giúp định hình bản sắc của nền thánh nhạc VN. Chính điều này khiến nền thánh nhạc khó có thể tiến tới, vì khi chưa xác định đứng ở địa điểm nào thì làm sao có điểm tựa chân để nhấn bước!? Vậy nói đến bản sắc thì vấn đề trước tiên cốt yếu phải làm sao cho nền thánh nhạc VN không bị trà trộn, không mông lung và chung chung na ná, mà phải rõ nét, có định hướng và đi dần đến sắc xảo, nhờ đó các nhà hoạt động thánh nhạc mới có hướng đi và nền thánh nhạc Việt Nam mới yên tâm mong chờ sự phát triển trong tương lai: lúc đó sự phát triển của từng cá nhân sẽ hòa vào sự phát triển chung của tổng thể nền thánh nhạc.

Tuy nhiên, vấn đề bản sắc không phải ngày một ngày hai mà thành, phải dần dần do mỗi người một tay cùng góp sức, góp công và góp mặt. Vấn đề hôm nay chúng tôi đặt ra chỉ là gợi lên ý thức dân tộc và nêu lên như một dạng gợi ý để có điểm khởi đầu. Xin quý vị thức giả cao minh khoan luận bàn đúng sai, vì chỉ là củi mang đến cốt nhóm cho được đóm lửa giữa đêm đen trước đã! khi lửa đã cháy, hy vọng sẽ có nhiều người hiệp sức chụm thêm và tiếp củi cũng chẳng muộn.

CÁT HẠNH

## GIẢI ĐÁP THẮC MẮC ♦

**HỎI:** *Tại sao nền thánh nhạc cần phải có bản sắc?*

**ĐÁP:** Bản sắc là tính chất riêng dùng để phân biệt nhau giữa các nền thánh nhạc, nhưng đồng thời cũng giúp những người làm thánh nhạc có định hướng để phát triển. Không khó hiểu khi so sánh nền thánh nhạc với một con người: mỗi người phải có tính cách riêng đúc kết từ tâm lý, khả năng và cách sống riêng. Dựa trên những điểm riêng ấy mà mỗi người chọn cho mình nghề nghiệp, sinh hoạt, học hành và cách tiến bộ riêng. Nếu không biết mình là ai, người ta sống như rất vô nghĩa và sẽ không tiến bộ qua năm tháng.

**HỎI:** *Tại sao lâu nay chưa nghe ai đề cập đến bản sắc?*

**ĐÁP:** Lâu nay đúng là ít ai đề cập đến bản sắc cho nền thánh nhạc VN. Theo chúng tôi biết, có lẽ bận rộn nhiều việc nên chưa ai quan tâm; hoặc quan niệm thánh nhạc là chuyện phụ thuộc đi theo phụng vụ, hay làm phong nề cho nghi thức... nên ít ai chú trọng đến thánh nhạc để đầu tư và dần thân với nó.

**HỎI:** *Thánh nhạc VN trong những thời kỳ trước đã có bản sắc chưa?*

**ĐÁP:** Thực tế, không bao giờ thiếu bản sắc, vì mỗi dân tộc đều có cách riêng của mình. Thí dụ cùng mặc Âu phục, nhưng người Á đông sẽ có cách ăn mặc khác người Âu châu, Mỹ châu, Úc châu... Vậy nền thánh nhạc VN từ trước vẫn có bản sắc, tuy nhiên vì không chú ý đến, nên chưa phát huy mà thôi.

## NÓI NHỎ NHẬU NGHE ◆



## LIÊN QUAN & TƯƠNG QUAN

### TÌNH THẦN CỘNG TÁC TRONG CA ĐOÀN

#### DẪN VÀO

Ngay khi còn bé, có lẽ mỗi người chúng ta đều đã được nghe câu chuyện về bó đuă. Câu chuyện ấy như sau:

Có một người cha, biết mình sắp qua đời, bèn cho gọi các con đến, rồi trao cho mỗi người một chiếc đuă và bảo:

- Các con thử bẻ xem sao!

Ai cũng có thể bẻ gãy chiếc đuă một cách dễ dàng. Sau đó, người cha trao cho mỗi người một bó đuă và cũng bảo:

- Các con thử bẻ xem sao !

Từ người anh hai cho đến đứa em út, tất cả đều dồn mọi sức lực, phùng má trợn mắt mà cũng không sao bẻ nổi bó đuă. Cuối cùng người cha mới ôn tồn nói:

- Các con thấy đấy! Cô độc lẻ loi, các con sẽ bị người đời đốn ngã một cách dễ dàng. Nhưng nếu các con biết đoàn kết và cộng tác với nhau thì chẳng ai có thể làm hại các con được.

Chính vì thế, người xưa đã từng bảo :

- Hai cái đầu bao giờ cũng hơn một cái đầu.

- Hợp quân gây sức mạnh.

- Một cây làm chẳng nên non,

Ba cây chụm lại nên hòn núi cao.

Nói riêng trong lãnh vực ca đoàn. Gọi là ca đoàn, một đoàn thể chuyên về hát thánh ca thì càng nên hợp nhất và cộng tác với nhau nhiều hơn nữa.

## **I- TÌNH TRẠNG CHIA RẼ**

Ai cũng biết những lợi ích to lớn do sự hợp nhất và cộng tác đã đem lại; thế nhưng, trong cuộc sống, chúng ta lại thấy có quá nhiều những chia rẽ. Và sự chia rẽ đã trở nên như một chứng bệnh trầm trọng làm băng hoại nhiều lãnh vực.

### **Lãnh vực xã hội.**

Hình như sự chia rẽ đã xuất hiện ngay từ lúc con người có mặt trên trái đất. Đọc lại Kinh Thánh chúng ta thấy:

Trước hết, Cain và Abel, hai người con của Adong và Eva đã chia rẽ nhau. Sở dĩ như vậy vì Abel đã dâng lên cho Thiên Chúa những con vật béo tốt và đã được Ngài chấp nhận. Còn Cain đã dâng lên cho Thiên Chúa những trái còi trái cộc và đã bị Ngài từ chối. Từ đó, Cain đã đem lòng ghen tức để rồi đã giết chết Abel, em mình, ngoài đồng vắng.

Tiếp đến, nhân loại thời sơ khai cũng đã chia rẽ nhau. Lúc bấy giờ vì sự kiêu căng, họ dự tính xây một ngọn tháp chọc trời mang tên gọi là Babel. Thiên Chúa đã khiến cho ngôn ngữ của họ trở nên bất đồng, người này không còn hiểu được người kia, và rồi họ đành phải phân tán, mỗi người đi tới một phương trời để mà sinh sống.

Rồi từ đó cho tới ngày hôm nay, sự chia rẽ vẫn cứ liên tục phát triển và đã tạo thành những khoảng tối trong lịch sử nhân loại. Thực vậy, lịch sử nhân loại là gì nếu không phải là lịch sử của những bất đồng, những chia rẽ. Hay nói một cách cụ thể hơn, lịch sử nhân loại là những dòng chữ được viết bằng máu, ghi lại những cuộc chiến thảm khốc, chỉ vì nhân loại đã không sống yêu thương, hợp nhất và cộng tác với nhau.

Nhân loại hôm nay cũng không khác nhân loại ngày xưa, hiện cũng chia thành ba khối: cộng sản, tư bản và không liên kết.

Trong khối tư bản, mỗi nước một đường lối, có những bất đồng và chống đối lẫn nhau vì những quyền lợi riêng tư. Chẳng hạn trong cuộc chiến Iraq, Anh và Mỹ đứng cùng giới tuyến, đẩy mạnh cuộc chiến, còn phe kia là Đức, Pháp... lại phản đối kịch liệt.

Trong khối cộng sản cũng thế, nhiều nước đã dần dần ngã về phía kinh tế thị trường, không còn mặn mà với lý thuyết Mácxít chuyên chính nữa.

Trong khối phi liên kết, không ngã bên này thì cũng nghiêng bên kia, không thân Mỹ thì cũng thân Nga. Hợp thì nhất trí, nhưng khi về nhà thì mỗi nước lại một ý khác nhau.

Chính vì thế, mà chiến tranh vẫn cứ đe dọa, khi thì chỗ này, khi thì chỗ kia, để rồi thế giới chưa có được một ngày yên tiếng súng và bom đạn.

Và đặc biệt, cơn bệnh chia rẽ dường như đã trở nên hết thuốc chữa đối với người Việt Nam chúng ta. Có lẽ do hoàn cảnh lịch sử “một ngàn năm nô lệ giặc Tàu, một trăm năm nô lệ giặc Tây, hai mươi năm nội chiến từng ngày” mà người Việt Nam chúng ta ít tin tưởng vào nhau. Phải luồn lách, phải “khôn lỏi” để mà sống. Thành thử khó mà đoàn kết và cộng tác với nhau: nào là chia rẽ Bắc Nam, chia rẽ già trẻ, chia rẽ phe nhóm...

Có những công ty, xí nghiệp vừa mới thành lập và bắt đầu làm ăn có lãi thì từ ông giám đốc cho tới anh nhân viên đều lăm le chôm chĩa, muốn biến của công thành của riêng nên không lạ gì công ty và xí nghiệp ấy bị sụp đổ.

Các giáo sư ngoại quốc nhận xét về các sinh viên Việt Nam như sau : cá nhân họ rất giỏi, nhưng lại không biết làm việc tập thể và cộng tác với nhau. Một chọi một thì họ ăn đứt, nhưng từng nhóm dăm bảy người cùng làm một công trình, cùng làm một luận án thì họ lại thua xa sinh viên các nước khác...

### **Lãnh vực Giáo hội**

Sự chia rẽ cũng đã có mặt ngay từ lúc Giáo hội còn phôi thai. Đọc lại phúc âm chúng ta

thấy: Ngày kia, hai anh em Giacôbê và Gioan đến xin Chúa Giêsu cho mình được ngồi bên tả và bên hữu Chúa trong nước của Ngài. Có nghĩa là hai ông xin được làm lớn trong vương quốc của Chúa. Nghe lời “xin xỏ” này, mười tông đồ khác đã tỏ ra bực bội và tức tối đối với hai anh em nhà Giêbêđê. Nhân cơ hội này, Chúa Giêsu đã giảng cho các ông về cách thức làm lớn theo quan niệm của Ngài: trở nên rốt hết, làm đầy tớ phục vụ cho mọi người.

Rồi trong nhóm Mười Hai, có Giuđa Iscariot là người phản bội, đã bán Chúa với giá 30 đồng bạc, giá mua một tên nô lệ, và chỉ bằng 1/10 chai thuốc thơm mà Madalêna đã dùng để xức chân Chúa.

Vào thời trung cổ, các lý giáo và lạc giáo nổi lên. Họ chối bỏ tín điều này hay tín điều kia đã được Giáo hội truyền dạy. Và hiện nay, mặc dù cùng tin vào Chúa Giêsu, nhưng Kitô giáo được chia thành ba ngành chính, đó là Công giáo, Tin lành và Chính thống giáo. Riêng trong nội bộ Công giáo, chúng ta cũng thấy có những phân rẽ: nào là cấp tiến, nào là bảo thủ... Rồi trong những ngày gần đây, xuất hiện rất nhiều những giáo phái, chủ trương thế nọ, chủ trương thế kia...

Vì thế, trước khi ra đi chịu chết, Chúa Giêsu đã tha thiết cầu xin cho ơn hợp nhất: *“Lạy Cha, xin cho chúng nên một, như Cha Con ta là một”*.

Và trong năm phụng vụ, Giáo hội cũng đã dành riêng một tuần lễ để cầu nguyện cho sự hợp nhất các Kitô hữu. Tuần lễ này được tổ chức từ ngày 18.01 và kết thúc vào ngày 25.01, lễ kính thánh Phaolô tông đồ trở lại.

### **Lãnh vực giáo xứ**

Trong giáo xứ, nhiều lúc cũng đã xảy ra những chia rẽ trầm trọng. Sự chia rẽ này thường được biểu lộ một cách rõ rệt hơn cả vào những ngày bầu cử với những phe nhóm này, phe nhóm khác. Chẳng hạn khi mới di cư vào Nam, các phe nhóm được hình thành theo giáo phận mẹ, chẳng hạn: nhóm Bùi Chu, nhóm Thái Bình, nhóm Phát Diệm, nhóm Hà Nội.. Rồi khi giáo xứ được hình thành thì khu giáp này với khu giáp khác, hội đoàn này với hội đoàn kia.

Cách đây mấy chục năm, giáo xứ tôi đang phụ trách gồm hai khu, đó là khu ba và khu tư. Trẻ khu ba phải đi học và đi tham dự thánh lễ ở khu tư và thường xuyên xảy ra những vụ chặn đường đánh nhau, đôi khi còn lôi cả người lớn vào cuộc.

Ngày ca đoàn, một tổ chức nho nhỏ mà thôi, đôi khi cũng đã xảy ra tình trạng phe nhóm và chia rẽ, khiến cho những sinh hoạt bị ngừng trệ, nếu không muốn nói là đi đến chỗ sụp đổ.

## **II- THỰC HIỆN TINH THẦN CỘNG TÁC**

Để trở thành người có thể cộng tác với mọi người và mọi người có thể cộng tác với mình, thiết tưởng chúng ta nên lưu ý:

### **Trước hết là mục đích, hay ý hướng của chúng ta.**

Thực vậy, mục đích hay ý hướng của chúng ta khi tham gia ca đoàn là gì? Đó là phục vụ Chúa và cộng đồng dân Chúa qua lời ca tiếng hát, để làm cho những sinh hoạt phụng vụ được trang nghiêm và sốt sắng.

Tinh thần phục vụ là điều chính Chúa Giêsu đã làm gương và truyền dạy cho chúng ta. Thực vậy, Ngài đã phán:

- Con Người đến không phải để được phục vụ, nhưng đến để phục vụ và hiến mạng sống mình làm giá cứu chuộc cho nhiều người.

Suốt dọc cuộc đời, Ngài đã thực hiện biết bao nhiêu phép lạ, để làm gì nếu không phải là để phục vụ, làm giảm bớt những đớn đau mà những người cùng thời với Chúa đang phải gánh chịu. Và nhất là trong bữa tiệc ly, Ngài đã quỳ xuống rửa chân cho các môn đệ, để nêu lên tấm gương về việc dẫn thân phục vụ:

- Các con gọi Ta là Thầy là Chúa, thì phải lắm. Nhưng nếu Ta vừa là Thầy vừa là Chúa mà còn quỳ xuống rửa chân cho các con, thì các con cũng phải rửa chân cho nhau.

Có nghĩa là: các con cũng phải phục vụ lẫn nhau.

Tuy nhiên, có những người tham dự ca đoàn để tìm vinh quang cho bản thân, hay cho phe nhóm của mình. Chẳng hạn Chúa ban cho tôi một giọng hát hay, nhưng thay vì hát để ca tụng Chúa và phục vụ cộng đoàn, tôi lại hát để mọi người phải thán phục và tôi rất lấy làm hãnh diện.

Lễ Mẹ Vô Nhiễm là bổn mạng của giáo xứ năm đó được tổ chức một cách... “hoành tráng”. Có tinh tâm chuẩn bị, có thánh lễ đồng tế. Và dĩ nhiên ca đoàn đã tập dượt thật kỹ càng. Cô bé có giọng oanh vàng được chọn để “solo”. Cô hát thật hay, đến nỗi những bà già nghễnh ngãng cũng phải lên tiếng khen nức khen nở. Và cô cảm thấy thật mãn nguyện. Đêm hôm đó, cô mơ thấy Đức Mẹ hiện ra và hỏi:

- Trong ngày lễ của Mẹ hôm nay, con đã hát như thế nào?

Cô bé ngạc nhiên và nói :

- Con đã hát còn trên cả tuyệt vời nữa khiến mọi người đều ca tụng con. Bộ Mẹ không nghe thấy hay sao?

Đức Mẹ buồn rầu nói :

- Vì con hát để cho mọi người ca tụng con nên tiếng hát ấy không thể bay lên tới tận trời cao, như vậy Mẹ làm sao nghe thấy được.

**Tiếp đến là tinh thần trách nhiệm.**

Người có tinh thần trách nhiệm là người một khi đã lãnh nhận một công việc nào đó thì cố gắng chu toàn một cách tối đa để công việc ấy được tốt đẹp, cho dù đó chỉ là những công việc nhỏ bé và tầm thường.

Đám du khách đang đứng chiêm ngắm tác phẩm con sư tử của Michel-Ange. Bất ngờ người hướng dẫn nắm lấy tay một du khách và thọc sâu vào miệng con sư tử rồi hỏi:

- Anh thấy thế nào ?

Du khách trả lời:

- Tôi cảm thấy nó ram ráp y như thật vậy.

Đúng thế, Michel-Ange đã tạc cái lưỡi của con sư tử “ram ráp y như thật”. Và ông đã trở nên bất hủ bởi những chi tiết rất nhỏ mọn và tầm thường ấy.

Còn chúng ta thì khác. Chúng ta luôn mơ làm anh hùng bằng cách thực hiện những công trình to lớn. Thế nhưng, những công trình to lớn bao giờ cũng phải được bắt đầu bằng những việc nhỏ mọn, như những cọng thép làm thành nền móng của một ngôi nhà. Nhưng cọng thép và toàn bộ nền móng ấy bị chôn sâu dưới đất, không ai trông thấy, nhưng lại rất cần cho ngôi nhà đứng vững.

Hẳn chúng ta còn nhớ lời Chúa đã phán:

- *Hỡi đầy tớ tốt lành và khôn ngoan, vì ngươi đã trung tín trong việc nhỏ, thì nay ta trao cho ngươi những công việc lớn. Hãy vào chung hưởng sự vui mừng của chủ ngươi.*

Có một cây cầu vừa mới được khánh thành xong liền bị sụp đổ. Người ta điều tra tìm nguyên nhân và phát hiện ra rằng: sở dĩ cây cầu đã bị sụp đổ chỉ vì một số đinh ốc chìm sâu dưới nước đã không được xiết chặt. Có lẽ một anh công nhân vô trách nhiệm nào đó ngại lặn xuống nước sâu đã thầm nghĩ rằng *dăm bảy con ốc thì nhằm nhò gì*. Chính sự thiếu tinh thần trách nhiệm ấy đã kéo theo những hậu quả thảm khốc.

Với chúng ta cũng vậy, một khi đã tham gia sinh hoạt của ca đoàn, chúng ta hãy cố gắng chu toàn bổn phận với tất cả tinh thần trách nhiệm của mình, nhờ đó mà ca đoàn luôn được phát triển và thăng tiến.

Vậy chúng ta phải cộng tác với ai? Hay nói cách khác, đâu là những người chúng ta cần phải cộng tác?



### III- NHỮNG NGƯỜI CHÚNG TA CẦN CỘNG TÁC

Là một hội đoàn trong giáo xứ, chúng ta có bốn phận phải cộng tác :

#### **Trước hết là với cha sở**

Cha sở là người đứng đầu một giáo xứ, trách nhiệm của ngài bao trùm trên mọi hội đoàn. Có những cha sở đã chu toàn trách nhiệm của mình một cách tuyệt vời. Các ngài luôn lưu tâm, khích lệ và nâng đỡ ca đoàn trong mọi sinh hoạt, chẳng hạn như mua sắm sách hát và nhạc cụ, giúp đỡ về tinh thần cũng như vật chất trong những dịp tổ chức bữa tiệc, giao lưu... Tuy nhiên, cũng có những cha sở ít quan tâm hơn, coi ca đoàn có bốn phận đương nhiên là phải hát, phải phục vụ cộng đoàn mà thôi.

Tuy nhiên, về phía ca đoàn đôi lúc cũng có những đòi hỏi hơi bị quá đáng làm cho các ngài thật khó nghĩ.

#### **\* *Chẳng hạn việc chi phí cho ca đoàn :***

- Trước hết là việc may đồng phục.

Trong một bài trên Vietcatholic, tôi đọc thấy tác giả đã viết như thế này: Các ca sĩ thời nay cũng như các ca sĩ thời xưa đều thích ăn diện cho nổi; mặt mày cho dù xấu thì cũng cố mà đi thẩm mỹ viện để sửa hình sửa tướng cho đẹp, hoặc ít nữa cũng để coi đôi chút. Bởi vì thích làm đẹp và chơi nổi là “nghề” của các ca sĩ dù họ là nam hay nữ. Thời xưa cũng như thời nay, các ca đoàn của nhà thờ đều có đồng phục riêng để làm đẹp và cũng để trang nghiêm khi hát thánh ca, đó là một truyền thống tốt đẹp và nên giữ gìn.

Tuy nhiên khi thực hiện cũng nên xét tới hoàn cảnh của từng giáo xứ. Đối với hoàn cảnh giáo xứ ổn định và kha khá về phương diện tài chánh thì không đáng nói. Nhưng có những giáo xứ mà tiền bạc eo hẹp, đồng thời còn nhiều công tác phải thực hiện để mưu cầu lợi ích chung thì cũng nên xét lại hoặc tìm một giải pháp dung hòa thế nào cho tốt đẹp, theo kiểu “nhà nước và nhân dân cùng làm”, nghĩa là “cha sở và ca đoàn cùng làm”. Đừng thấy yêu cầu của mình không được chấp nhận thì làm reo, đình công không hát...

- Tiếp đến là việc đi du lịch hàng năm.

Hiện nay, đời sống kinh tế tại một số các giáo xứ xem ra có vẻ thoải mái hơn trước nên hàng năm hay lâu lâu một lần, cha sở tổ chức cho các giáo lý viên, ca đoàn hay huynh trưởng thiếu nhi đi du lịch một vòng. Gần thì Núi Sập, Công viên Mỹ Thới, Núi Sam, Lâm Viên, Tứ Dục, Hà Tiên. Xa thì Suối Tiên Sài Gòn, Vũng Tàu, Đà Lạt... Việc này cũng còn phải tùy theo ngân sách của giáo xứ. Đừng thấy ca đoàn xứ nọ xứ kia được đi chơi, còn ca đoàn mình xin hoài mà cha sở vẫn không cho nên đâm ra bực bội, tức tối và kết luận...ông cha sở cù lần.

#### **\* *Chẳng hạn việc tuân thủ những quy luật về thánh nhạc trong phụng vụ.***

Phần lớn các ca viên và ngay cả các ca trưởng của chúng ta đều không được huấn luyện theo bài bản trường lớp. Chúng ta chẳng biết gì nhiều về những quy luật về phụng vụ cũng như về thánh nhạc. Thí dụ đáp ca thì phải chọn thánh vịnh, chơi nhạc trong nhà thờ phải êm dịu...

Trong khi đó, những thành viên trong ca đoàn phần lớn là giới trẻ, hay giới sồn sồn, nhưng vẫn còn một chút tính cách trẻ trong giọng máu, nên chúng ta vốn thích những bài hát mang tiết tấu, giạt gân, như twist, cha cha cha, agogo... Rồi guitar, trống phách cứ vô tư, chơi “maximum” luôn, khiến cho khi bước vào nhà thờ, người ta cứ ngỡ là bước vào một phòng trà, một tụ điểm văn nghệ hay một rạp hát sắp sửa tới giờ trình diễn.

Và như vậy, thay vì đem đạo vào đời, chúng ta lại đem đời vào đạo; thay vì giúp cộng đoàn nâng tâm hồn lên cùng Chúa, chúng ta làm cho họ lo ra và chia trí, cũng như bực bội và khó chịu vì những âm thanh chói chúa.

Nếu cha sở quan tâm nhắc bảo, chúng ta lại xụ mặt xuống như bánh bao chiều, rồi sau đó vẫn chứng nào tật nấy. Ban nhạc thì vẫn cứ maximum, tiếng đàn át tiếng hát khiến cho chẳng ai nghe rõ một lời nào cả. Còn ca đoàn thì vẫn hát giật giật như Mỹ đen, khiến cho mọi người cứ muốn nhảy tưng tưng trong nhà thờ.

### **Tiếp đến là cộng tác với các hội đoàn khác trong giáo xứ**

Ở đây, tôi chỉ xin giới hạn và nói tới các ca đoàn bạn trong giáo xứ mà thôi. Hiện nay, tại các giáo xứ thường có hai ca đoàn. Ca đoàn lớn phụ trách những thánh lễ cho giới trưởng thành, còn ca đoàn nhỏ phụ trách những thánh lễ cho giới thiếu nhi. Tuy nhiên, có những giáo xứ lại xuất hiện nhiều ca đoàn, nào là ca đoàn của các khu giáp, ca đoàn của các giới như gia trưởng, hiền mẫu, các bà mẹ trẻ mặc dù đã bước vào cái tuổi sồn sồn, lên hàng bà nội bà ngoại cả rồi. Thậm chí các cụ dòng ba, gần đất xa trời, cũng đòi thành lập ca đoàn, với tiếng hát phều phào như gió thổi.

Tôi còn nhớ màn tấu hài “Ba bà mẹ chồng” của ban AVT ngày xưa, có lời lẽ như thế này: Mẹ chồng nàng dâu, như hai cô ca sĩ có thương nhau bao giờ.

Vì cùng đứng chung một chiến tuyến, cùng dùng lời ca tiếng hát để phục vụ Chúa và cộng đoàn, thế nhưng sự ghen tị lại thường len lỏi vào giữa các ca đoàn. Ca đoàn này chê ca đoàn kia hát như đế nó kêu. Còn ca đoàn kia lại chê ca đoàn này hát như tắc kè nó gáy. Thành thử, các ca đoàn thay vì giúp nhau phục vụ một cách có hiệu quả hơn, giúp nhau thăng tiến một cách tốt đẹp hơn lại trở thành đầu mối gây ra những cãi cọ, những chia rẽ, những bè phái...

### **Sau cùng là cộng tác với nhau**

Trong phạm vi này, tôi chỉ xin đề cập đến sự cộng tác giữa các ca viên với nhau và giữa ca viên với ca trưởng.

#### ***Sự cộng tác giữa các ca viên với nhau***

Nếu như ca đoàn đã có nội quy, chúng ta cố gắng giữ đúng những qui định trong đó, đừng đòi hỏi cho mình những “ưu tiên”, những “đặc quyền” vượt ra ngoài khuôn khổ cho phép. Làm như vậy, mọi người đều khó nghĩ, còn bản thân nếu không được đáp ứng sẽ không vui và đi tới chỗ giận hờn.

Chẳng hạn ca đoàn qui định: Nếu ca viên đi lập gia đình, ca đoàn sẽ phụ trách hát một cách hoành tráng hơn, với đàn trống... Thế những đứa cháu con bà chị tôi đi lấy chồng, với tư cách là ca viên, tôi đấu tranh đòi cho nó cũng được hưởng đặc quyền ấy, bằng không thì tôi sẽ... nghỉ chơi với ca đoàn.

Ngoài ra, chúng ta đã biết một trong những nguyên tắc để cộng tác với nhau là trong những phiên họp, chúng ta phải mạnh dạn nêu lên những ý kiến đóng góp. Sau khi đã lấy quyết định chung, thiểu số phải phục tùng đa số. Mỗi người phải coi quyết định chung là quyết định của mình và cố gắng thực hiện quyết định chung ấy. Đừng có tình trạng trong khi họp thì nhất trí, nhưng về nhà thì mỗi người mỗi ý. Còn nếu ý kiến đóng góp của mình không được chấp nhận thì hậm hực buồn phiền. Và nếu công việc bị thất bại thì lên tiếng phê bình:

- Giá mà nghe theo ý kiến của tôi thì đâu có nên nông nổi này.

Có thể nói thành phần nòng cốt trong ca đoàn thuộc về phe nữ. Đặc điểm của nữ ai cũng biết là hay nói dài, nói dai, nói dẻo, thậm chí có người còn nói đay nói nghiền ... rồi nói hành nói xấu, dèm pha hạ nhục lẫn nhau... Chính những lời nói “vô tư” này, nhiều khi đã tạo nên những rạn nứt, và mang lại cho ca đoàn một bầu khí căng thẳng một cách vô ích.

#### ***Sự cộng tác giữa các ca viên với ca trưởng***

Chẳng cần phải định nghĩa thì ai cũng đã hiểu rằng: ca trưởng không phải chỉ là người điều khiển ca đoàn trong khi hát mà còn là người phải tập hát cho các ca viên. Nếu các ca viên vất vả một, người ca trưởng vất vả gấp hai ba lần: nào là phải chọn bài, nào là phải duyệt trước cho nhuần nhuyễn thì mới có thể tập cho thiên hạ được. Vì thế các ca viên cần phải biểu lộ thái độ tích cực cộng tác của mình bằng cách:

- Đi tập cho đông đủ và đúng giờ.

Người Việt Nam chúng ta thường có thói quen dùng “giờ cao su” nên rất ít khi đúng hẹn. Cụ thể nhất là qua những đám cưới trên thành phố được tổ chức tại nhà hàng. Mời dự tiệc vào lúc 7 giờ tối, thế mà tới 8 giờ mà vẫn chưa khai mạc, vì còn phải chờ người này, đợi người kia, nhất là các khách quan trọng thuộc vào hàng VIP.

Với chúng ta cũng thế, hãy cố gắng giữ đúng những giờ giấc đã qui định, vì sự trì trệ của chúng ta sẽ làm cho người khác nản lòng nản chí và sẽ khiến ca đoàn bị tuột dốc không phanh.

- Giữ thái độ lắng nghe và chăm chú trong khi tập hát.

Có những nơi trong giờ tập hát, các ca viên nói chuyện riêng với nhau như mổ trâu mổ bò, và biến gác đàn trở thành một cái chợ, nên chẳng tiếp thu được bao nhiêu.

Hãy chăm chú và lắng nghe. Đó là cách thức tốt nhất chúng ta cộng tác với ca trưởng, đáp lại những công sức và thời giờ ca trưởng đã phải bỏ ra vì chúng ta. Không gì làm buồn lòng ca trưởng cho bằng tiếng hát của mình bị lạc lõng giữa phiên chợ của các ca viên.

## KẾT LUẬN

Để kết luận tôi xin các anh chị ghi nhớ một vài ý tưởng sau đây:

Ca đoàn là một bộ phận của Dân Chúa chứ không tách biệt ra khỏi Dân Chúa. Các ca viên là những thành viên của giáo xứ, tình nguyện đem lời ca tiếng hát của mình để ca ngợi, tán tụng Thiên Chúa và giúp cho cộng đoàn nâng cao tâm hồn lên với Ngài. Vì thế, có thể nói được rằng ca đoàn tại các giáo xứ cũng giống như ca đoàn các thiên thần trên trời ngày đêm cất tiếng hát để tôn vinh danh thánh Chúa. Đây quả là một vinh dự to lớn cho chúng ta.

Hát hay hát dở đối với Thiên Chúa không thành vấn đề. Điều quan trọng là chúng ta có tâm hồn hát cho Thiên Chúa nghe hay không mà thôi.

HOÀNG MAI

## V ù N G R I Ê N G N H Ạ C S Ī ◆ KÍNH THƯA QUÝ NHẠC SĨ

Để sáng tác “thánh ca thế hệ mới” có tính cộng đoàn (nghĩa là cho cộng đoàn dễ hát, tạo nên động lực hát cho số đông người và tạo sự thêm hát nơi họ), chúng tôi mạo muội xin được trình bày phần hòa âm bố trí trước trong giai điệu sau đây:

A. Đoạn tiểu khúc: dài tùy ý.

ĐẦU TIỂU KHÚC	GIỮA TIỂU KHÚC	CUỐI TIỂU KHÚC
Nên dùng những dấu nhạc khiến người đệm đàn diễn hợp âm bậc V7	Tự do	Nên dùng những dấu nhạc khiến người đệm đàn diễn hợp âm bậc V7
Ví dụ bài hát viết theo thang âm C		
Hợp âm G7	Tự do	Hợp âm G7
Tiết tấu chậm	Tự do	Tiết tấu chậm dần rồi kéo dài

B. Đoạn điệp khúc: cực ngắn

ĐẦU ĐIỆP KHÚC	GIỮA ĐIỆP KHÚC	CUỐI ĐIỆP KHÚC
Nên dùng những dấu nhạc khiến người đệm đàn diễn hợp âm bậc V7 hay bậc I	Tự do	Nên dùng những dấu nhạc khiến người đệm đàn diễn hợp âm bậc I
Ví dụ bài hát viết theo thang âm C		
Hợp âm G7 hay C	Tự do	Hợp âm C
Tiết tấu chậm	Tự do	Tiết tấu chậm dần rồi kéo dài

Xin đàn cử một ví dụ sau đây:

PHÚC CHIÊU

NHÂN NGÀY GIỖ LẦN THỨ 19 TẠI NHÀ THỜ ĐA MINH-BA CHUÔNG:

## NHẠC SĨ, CA TRƯỞNG HẢI LINH (1920-1988) MỘT CON NGƯỜI “ XƯA NAY HIẾM ”

Không ai xa lạ gì với những ca khúc “đề đời” của cố nhạc sĩ ca trưởng Hải Linh, hàng năm như thường lệ, cứ vào ngày 06/01 tại thánh đường Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp- Kỳ Đồng có hàng trăm người gồm: thân nhân, họ hàng của cố ca trưởng, các bác cựu ca viên ca đoàn Hồn Nước cùng các cựu học viên, đại diện các dòng tu, đại diện các giáo xứ, các nhạc sĩ, nhóm đào tạo ca trưởng, trong đó các môn sinh tổ chức Thánh Lễ thật trang trọng để tạ ơn và cũng là tưởng nhớ Thầy: - Một nhạc sĩ ca trưởng “xưa nay hiếm”. Lễ giỗ lần thứ 19 của nhạc sĩ, ca trưởng Hải Linh năm nay diễn ra tại nhà thờ Đa minh-Ba chuông.

### Đôi dòng tiểu sử:

Nhạc sĩ ca trưởng Hải Linh tên thật là Phanxico Assisi Trần Văn Đệ sinh ngày 4 tháng 10 năm 1920 tại Ứng Luật, Phát Diệm, Ninh Bình.

Thầy là con thứ hai trong một gia đình gồm có 6 trai và 3 gái.

Năm lên 11 tuổi, cậu Đệ vào trường thứ ở Trung Linh, Nam Định, rồi lên tiểu chủng viện Ninh Cường. Sau đó đi giúp xứ An Bài và vào trường thầy giảng Bùi Chu lúc lúc 20 tuổi. Với khả năng đàn hát thiên bẩm, Thầy được giữ lại dạy nhạc và Pháp ngữ tại trường. Thời gian này, Thầy bắt đầu sáng tác và thành lập ca đoàn Sao Mai. Đây chính là thời điểm bài thánh ca bắt hủ “Hang Bê- lem” ra đời.

Không năm 1950- 1956. Thầy sang học âm nhạc tại Roma và Paris. Về nước đến tháng 2 năm 1957 thành lập ban hợp xướng Hồn Nước, rồi giảng dạy âm nhạc tại nhạc

viện Sài Gòn, đại học Đà Lạt, trường Suối nhạc.

Năm 1961- 1970, Thầy sang Hoa Kỳ nghiên cứu về âm nhạc và giáo dục. Về nước lần này, Thầy quy tụ một số đông các tu sĩ, giáo dân lập nên ban đại hợp xướng Hồn Nước, cùng họ đi trình diễn khắp nơi và đã một thời để lại bao dấu ấn khó phai trong lòng khan thính giả. Thầy cũng tham gia Ủy Ban Thánh Nhạc Toàn Quốc, mở các lớp huấn luyện ca trường.

Sau năm 1975 Thầy vẫn tiếp tục công việc giảng dạy và trình diễn cho đến tháng 5 năm 1986, Thầy sang Hoa Kỳ lần nữa để đoàn tụ cùng gia đình.

Thánh lễ Noel 1987 Thầy cùng cộng đoàn họ Đức Mẹ lên trời ở bang Louisiana hợp ca bản “Hang Bêlem” kỷ niệm bài Thánh Ca tròn 42 tuổi. Đây là lần sau cùng thầy điều khiển ca đoàn. Vì ngày 6 tháng 1 năm 1988, tại bang California, Thiên Chúa đã giang rộng vòng tay nhân từ đón Thầy về hợp mặt cùng ca đoàn Thiên Quốc, trong sự tiếc thương của bao người khi lòng Thầy vẫn còn đầy nhiệt huyết hoạt động, Thầy hưởng thọ 68 tuổi.

Thầy đã để lại cho đời lẫn đạo nhiều đóng góp to lớn: khoảng 120 tác phẩm, hơn 40 bản đệm đàn, cùng trên 10 tập tài liệu huấn luyện ca trường.

#### Người Thầy trong lòng mọi người:

Cha ông ta từ xưa đến nay vẫn nhắc nhở luôn: “Nhất tự vi sư, bán tự vi sư”. Điều đó quả không sai vì thiên chức của người Thầy được sánh ví ngang bằng Cha Mẹ “Công Cha, nghĩa Mẹ, ơn Thầy”. Làm Thầy đúng nghĩa phải là người như thế nào? Không ai có thể nói hết được khái niệm này vì đây là “ Một nghệ thuật trên hết các loại nghệ thuật” ( Gre’ goire).

Qua cuộc đời và những đóng góp của Thầy Hải Linh, chúng ta có thể điểm qua một số nét nổi bật nơi con người tài hoa mà giàu đạo đức đáng được tôn vinh.

Con người thuộc về thiên tài, trí tuệ, sáng tạo:

Trước hết phải nhìn nhận rằng: “Thầy là bậc thiên tài”. Đây là câu xác nhận mang tính thuyết phục cao được chính ông Guy de Leoncourt Viện trưởng Nhạc viện Cesar Frank nói.

Thật vậy, nơi Thầy hội đủ các mặt: khả năng trí tuệ, giỏi truyền thụ, ý chí mãnh liệt cùng sự nỗ lực liên tục, ham học hỏi và sáng tạo, hành động thiết thực là luôn tìm cách thể áp dụng sao cho đạt hiệu quả cao nhất. Biết đem vốn ra gây lời cho giáo hội bằng những tác phẩm như:

Về đời: Hò non nước, Đà Lạt trắng mờ, Lòng Mẹ, Ra đời, Nhạc Việt, Hương quê, Ra đời, Cóc quân đã phá Thiên Đình, Thăng Bờm, Đại tấu khúc chinh phụ ngâm, Đại tấu chuông Hòa Bình, Trường ca Cung đàn bạc mệnh.

Về đạo: Mẹ ơiđoai thương xem nước Việt Nam, Giáo dân xiết bao vui mừng, Ngày nay con đến, Đây phút linh thiêng, Maria linh hồn tôi ớn lạnh, Kính Mừng Nữ Vương, Tán Tụng Hồng Ân, Tạ ơn Thiên Chúa, Trường ca các tạo vật, Trường Ca Ave Maria...

Nhạc kịch thơ: Duyên kỳ ngộ.

Tất cả những tác phẩm trên, Thầy chỉ cho biết ngắm nhìn vẻ đẹp của vũ trụ và tình yêu vô bờ mà Thiên Chúa dành tặng cho con người không gì sánh bằng.

Đồng thời, ns Hải Linh khai phá một hướng đi rất phù hợp cho việc truyền thụ, xứng đáng là “bậc sư” trong hai lãnh vực sáng tác và trình tấu, có thể tóm lược:

#### 1.Lối viết thanh thoát:

Hướng dẫn cách viết không cầu kỳ, rườm rà hay đồ sộ như Tây phương nhưng đơn sơ, nhẹ nhàng, ý tứ và đầy cảm xúc dể đi vào lòng người với âm hưởng dễ thuộc, dễ nhớ bằng chính ngôn ngữ, hình ảnh, tiết điệu và nội dung rất Việt, cùng các ẩn tín thẩm mỹ dân tộc, mang đến khả năng diễn đạt phong phú, tinh vi, khơi dậy những cảm xúc cao nhất của con người trước Thiên Chúa và quê hương.

#### 2. Lối trình tấu sống động:

Chỉ dẫn lối điều khiển cách chính xác, sắc bén, hiệu quả và ngoạn mục đầy vẻ đẹp thẩm mỹ nhưng biết tấu lên tất cả những sự tinh túy, cái hồn của bản nhạc. Kể cả cách đệm đàn sao cho khéo léo và chọn lọc làm nổi giọng ca tiếng hát, cùng cách hát theo tinh thần của tiết tấu, với một lối phát âm “tròn vành, rõ chữ”.

### 3. Phương pháp giáo dục độc đáo, cảm hứng, say mê:

- Biết làm cho việc thụ huấn trở nên hấp dẫn, dễ chịu. Xen lẫn kiến thức với gương mặt vui tươi cùng những câu đùa dí dỏm, hài hước.
- Pha trộn giáo huấn có giá trị cao.
- Yêu thương nhưng vẫn trừng phạt khi cần và làm cho trò thấy hài lòng hơn là sợ hãi.
- Biết uốn nắn theo khuôn khổ mà không bóp méo phần tự nhiên nơi trò.
- Cho trò những điều cần, hay đẹp, độc đáo bằng chính giá trị của đời sống và kiến thức sâu rộng của bản thân.
- Biết xây dựng từng bậc thang kiến thức giúp trò thành công.

#### A. Con người chỉ biết “cho” đi mà không “nhận” lại:

##### 1. Sống hết mình cho người khác:

Giàu tình cảm, yêu thương, luôn lo lắng cho sự tiến bộ của trò với một lương tâm chân thành, quảng đại, khiêm tốn, thiện tâm thiện chí, sống hết mình trọng thiên chứ làm Thầy. không vì quyền lợi hay danh vọng. Suốt cuộc đời giảng dạy, Thầy chỉ mong ước “cho” đi càng nhiều càng tốt, và mong muốn các môn sinh của mình “lãnh nhận” được nhiều bao nhiêu càng hay bấy nhiêu mà không mong “nhận” lại cho riêng mình.

##### Phục vụ không biên giới:

Thầy luôn mong muốn là gạch nối giữa các nhạc sĩ công giáo với nhau. Bởi nơi Thầy không có khái niệm “biên giới” của trường phái, của kiến thức. Thầy mong ước họ chung tay cộng tác cách chân thành, tận tâm phục vụ cho nền Thánh nhạc Việt Nam để mọi sự là của Chúa, mọi sự được thánh hiến hầu ca tụng Người.

##### 3. Khiêm tốn không ngừng học hỏi:

Biết tận dụng cách triệt để thu tóm những cái hay của người khác, trong tinh thần học hỏi không ngừng, biết thu hút các nền văn minh âm nhạc từ Đông Phương đến Âu Mỹ. Từ cổ giáo nhạc (chant paraliturgique), Trung Hoa, Nhật Bản, Việt, Chiêm Thành.. đến Hy Lạp và Bình ca (chant Grégorien). Bằng phương pháp tiếp xúc trực tiếp và nghiên cứu tận nguồn. Biết dùng những điều hay của những người đi trước cùng những người ở xung quanh, và biểu lộ thiên tài ở chỗ ráp nối chúng tạo nên cái “riêng” rất độc đáo.

##### 4. Dấu ấn của yêu thương:

Đời sống phục vụ của Thầy là một minh chứng cho chuỗi đời đầy yêu thương, không nói đâu xa, chúng ta cứ nhìn những tác phẩm mà Thầy để lại, đâu đâu cũng tuôn chảy tương giao của yêu thương: giữa trời với người, giữa người với Thiên Chúa, giữa người với nhau, với quê hương, thiên nhiên cho dù là cây cỏ, thảo mộc. Ngay cả trong tư tưởng đào luyện tâm hồn, nâng cao đời sống, cũng có hơi thở của yêu thương. Lòng yêu quê hương da diết nồng nàn, sâu lắng, trung tín, thấm đượm tính nhân bản, từ ngôn ngữ đến hình ảnh, tiết điệu, nội dung cũng đậm đà tính dân tộc.

##### 5. Là người cẩn thận:

Việc tôn thờ Chúa và lòng kính trọng cộng đoàn được đặt lên hàng đầu nên Thầy không chấp nhận những tác phẩm hay lối trình tấu xoàng xĩnh, cầu thả, bừa bãi. Vì thế, Thầy luôn nhắc nhở mỗi người phải hết sức cẩn thận trước khi trình tấu, gồm những điểm sau:

- Phải nắm vững kiến thức âm nhạc cách sâu rộng.
- Am hiểu về phân tích hòa âm.
- Các sắc thái âm thanh sao cho phù hợp với thời gian, không gian.
- Tầm cỡ tiếng của người hát và người đàn phải hỗ trợ nhau.
- Luật âm vang tự nhiên.
- Phải coi lại bài cẩn thận cho dù đó là bài quen.
- Phải cảm nhận cái hay, cái đẹp của tác phẩm để diễn đạt cho ra hồn.
- Phục vụ trong khiêm tốn, dấn thân, đầy trách nhiệm và giàu lòng quảng đại cùng với một tinh thần luôn biết tạ ơn, tôn vinh Thiên Chúa.

##### 6. Có mục đích sống cao cả:

Mong mỗi nơi Thầy là mãi được tôn vinh, cảm tạ Thiên Chúa, cảm tạ Thiên Chúa, vì

Người đã ban cho Thầy quá nhiều. Đồng thời cũng tán tụng quê hương nơi đã dưỡng dục Thầy.

7. Một đời sống đức tin vững mạnh:

Dù đời sống bận trăm công nghìn việc cùng những thăng trầm sóng gió của đời người, nhưng Thầy vẫn luôn đặt niềm tin vào Thiên Chúa. Thầy luôn để cho ý muốn cuối cùng của Thiên Chúa được thể hiện cách hoàn toàn. Thầy coi những khó khăn, trở ngại trong cuộc sống như là mục đích của sự yêu thương mà Thiên Chúa ban tặng cho riêng Thầy.

Ngoài ra, Thầy cũng luôn tin tưởng Thánh Cả Giuse, yêu mến phép Thánh Thể và siêng năng lần chuỗi Mân Côi.

Tóm lại, Thầy là người vừa có Tài vừa có Đức đã biết dùng thực tài để phục vụ cho nền Thánh Nhạc trong suốt cuộc đời, đặc biệt trong ba thập niên 40, 50, 60 khi mà nền Thánh Nhạc còn trong giai đoạn khai sáng. Đồng thời nhạc sĩ, ca trưởng Hải Linh là người góp phần khai phá hướng đi mới trong việc truyền thụ và sáng tác. Đời sống của Thầy là bài học cho nhiều thế hệ noi theo, luôn nỗ lực làm việc với hết khả năng và dồn trọn bầu sinh lực phục vụ hầu làm sáng danh Thiên Chúa, làm chứng cho tình yêu Thiên Chúa và cũng vì tình yêu quê hương.

Những tác phẩm của Thầy đã trở nên những viên ngọc quý không chỉ cho nền Thánh Nhạc nói riêng, mà còn cho cả nền âm nhạc Việt Nam nói chung. Ngoài việc sáng tác. Thầy còn đào tạo biết bao thế hệ ca trưởng. Bởi chính Thầy là một trong những ca trưởng tài giỏi, nhiều kinh nghiệm. Đặc biệt Thầy là nghệ sĩ tài danh hơn cả, nhưng vẫn luôn biết khiêm tốn đề cao cái hay cái đẹp của người khác.

NHÂN TÔN.

## V ù N G R I Ê N G C A T R Ư Ờ N G ♦

### NẾU GIỚI CA TRƯỞNG CÓ ĐƯỢC HÀNG NGŨ...

Sắp tới anh Lê Tâm, nguyên Tổng Thư ký Legio toàn quốc, hiện đang giữ chức vụ Tổng thư ký Hội đồng Điều hành Cộng đoàn Thánh Nhạc Ngày Nay kiêm Trưởng ban Tổ chức Lễ Hội của Cộng đoàn sẽ đứng đầu để tổ chức Hệ thống Liên lạc Thông tin Ca trưởng.

Anh Lê Tâm sẽ tiến hành từng bước có trật tự để anh chị em Ca trưởng dễ theo dõi và tham gia.

Xin giới thiệu anh Lê Tâm.

### SINH HOẠT CA TRƯỞNG

Vì tết đến, xin tạm ngưng LỐI BỒI DƯỠNG HẢI LINH I lại sau tết sẽ thông báo sau.

### TIẾNG NÓI CA TRƯỞNG

Hầu như lâu nay chúng ta không có một tiếng nói chung. Từ nay sẽ tạo dần tiếng nói chung để:

Đoàn kết

Hỗ trợ lẫn nhau.

Xác định lập trường, quan điểm trong công tác.

### Kiến thức CA TRƯỞNG

**Mách nhỏ:** Giai điệu (dòng ca) thuộc tính chất Non-Expressivo :

1. Đường phách rõ, cứng, thô, gãy.
2. Tempo (tốc độ): từ chậm, vừa cho đến nhanh đều được.
3. Những bài hát có tính ca ngợi, cổ động, thiếu nhi...

### NHỮNG BÍ QUYẾT TỐI MẬT

## NGHỆ THUẬT “LÀM CHO CA ĐOÀN TIẾN THÊM LÊN”

Ca trưởng nào cũng muốn ca đoàn mình thêm tiến. Ca đoàn tiến biểu hiện qua việc hát hay hơn trước. Muốn vậy, việc đầu tiên và căn bản nhất là chọn bài hát hợp với khả năng của ca đoàn mình. Không phải bài hát nhiều bè là hay, nhưng bài hát vừa sức đúng giọng của người hát là bài hát hay. Bạn hãy tìm cho ra ẩn số: khả năng và giọng hát của ca đoàn mình là gì.

### NHẮN TIN CA TRƯỞNG

*Mời quý ca trưởng gửi thêm danh sách về để chúng tôi thành lập*

*DANH SÁCH CA TRƯỞNG TOÀN QUỐC.*

### GỠ RỐI TƠ LÒNG

**Được qanh** *Ca đoàn tôi cứ luôn bị ca đoàn bên cạnh ganh tỵ đủ thứ. Muốn tránh khỏi điều đó tôi phải làm sao? – Ca đoàn bạn nên nhường hết những gì mà ca đoàn bạn muốn, rồi chỉ làm những gì mà ca đoàn bạn không muốn làm.*

**Chữa tật** *Ca đoàn tôi mắc tật đi trễ. Tập hát đi trễ, đi hát lễ cũng trễ – Bạn rủ thêm vài ca viên cùng với bạn luôn đi đúng giờ. Khởi sự tập hát đúng giờ; Treo “Giải thưởng người đi lễ đúng giờ”.*

## THƯA QUÝ ĐỘC GIẢ ♦

### CÙNG ĐAU CHUNG

Nhạc sĩ HẠ MY, giáo phận Phan Thiết, bị trộm viếng thăm, để ngăn không cho chủ nhà truy đuổi,

kể trộm đã ném đá làm nhạc sĩ bị thương rất nặng ở vùng đầu, hiện còn đang điều trị.

Xin mọi người cùng nhau chia sẻ nỗi đau ấy của anh.

### TRAO ĐỔI VỚI ĐỘC GIẢ

	<b>ĐỘC GIẢ THAN PHIÊN, HỎI HẠN, ĐỀ NGHỊ...</b>	<b>XIN PHÉP HỒI ĐÁP THEO KHẢ NĂNG</b>
1	<b>Tại sao lấy tên “Thánh Nhạc Ngày Nay”? (10 độc giả)</b>	<i>TNNN chỉ là một thứ tựa như thương hiệu Mọi giáo dân đều có thể ca ngợi.</i>
2	<b>Tại sao “Thánh nhạc” mà có quá nhiều đề mục linh tinh? (9 độc giả)</b>	<i>Bàn ăn dọn nhiều món, để mỗi thực khách tùy sở thích, “bụng dạ”, tình trạng sức khỏe... chọn món mình thích, và ai cũng ngồi vào bàn được.</i>
3	<b>Tại sao những tác phẩm thánh ca mới không chọn lọc? (ns. Duy Tân, ns. Ân Duy).</b>	<i>Vì đây là nơi để mọi người giới thiệu tác phẩm, chọn lựa là quyền của độc giả, ban Biên tập không có tỵ cho mình chức năng kiểm duyệt, phê bình hay tuyển chọn... như chủ trương đã ghi ở trang 3.</i>
4	<b>Vẫn sai nhiều lỗi morasse (lỗi chính tả, lỗi sơ xuất, lỗi đánh máy...) (nhiều độc giả).</b>	<i>Chúng tôi thiếu người, thiếu giờ, và thiếu nhiều phương tiện, nên đang cố gắng cải tiến hằng ngày.</i>
5	<b>Bài gửi không đăng (nhiều độc giả).</b>	<i>Thưa quý độc giả, bài của quý vị gửi đến có thể rơi vào một trong ba trường hợp sau:</i>



		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Không hàm chứa ý nghĩa sâu hơn.</li> <li>- Chưa hợp chủ đề</li> <li>- Nhiều bài quá, cho nên chậm đăng.</li> </ul>
6	<b>Ít hình ảnh (4 độc giả)</b>	<i>Lệ thuộc vào tài chánh. Chúng tôi còn eo hẹp nhiều vì luôn thiếu tài chánh.</i>
7	<b>Sao không làm chức năng imprimatur? (độc giả Hoàng Trung, Mỹ)</b>	<i>Thưa đó là công việc của giáo quyền.</i>
8	<b>Tránh những chỉ trích, đụng chạm (một số độc giả nói qua họa sĩ Tâm Lê)</b>	<i>Vì nói lên vấn đề cách khách quan, không nêu tên ai, (biểu hiện tính vô tư). Tuy nhiên nói thật một vấn đề gì cũng phải có sự đụng chạm. Dù sao chúng tôi cũng xin sẽ luôn luôn cảnh giác.</i>

### **CẢM ƠN ĐỘC GIẢ**

*Tòa soạn đã nhận được*

Sách HƯƠNG THỞ (Tuyển tập)

của tác giả: Lm KHUẤT DŨNG SSS

sách BỘ LỄ NGỢI CA DANH CHÚA

của tác giả: Linh Mục Nhạc Sĩ OANH SÔNG LAM

*xin chân thành cảm ơn và hứa sẽ sử dụng sao cho có ích.*



## GIẢI TRÍ-THƯ GIẢN

### TRÀ DƯ TỬU HỘU ◆

#### LẤY CẢ HAI

Một Hoàng thân hà tiện mời nhà soạn nhạc Eugène d'Albert tổ chức hòa nhạc tại lâu đài riêng của mình. Xong việc, Hoàng thân hỏi nhạc sĩ:

- *Albert thân mến! Ông muốn thù lao bao nhiêu? 1.000 mác, hoặc huy chương cao quý nhất của tiểu Vương quốc ta? Ông chọn đi!*

Hoàng thân tính toán: các nghệ sĩ thường háo danh hơn ham tiền, hỏi như thế sẽ chỉ tốn huy chương mà vẫn mang tiếng trả thù lao xứng đáng. Nhưng Hoàng thân đã lầm, nhạc sĩ Albert hỏi:

- *Thưa Hoàng thân! Xin cho phép tôi được hỏi: Huy chương của ngài trị giá bao nhiêu đồng mác?*

- *150 mác.*

- *Vậy xin Hoàng thân ban cho tôi huy chương kèm theo 850 đồng mác còn lại ạ!*

*Phỏng theo GIAI THOẠI ÂM NHẠC  
của CAO KỶ HƯƠNG*

#### HAI TAY KEO KIỆT

- *Hôm qua tôi bị một hạt bụi rơi vào mắt thế là mất toi 30.000 cho bác sĩ*

- *Nhằm nhờ gì! Cách đó hai hôm, một cái áo dạ hội rơi vào mắt vợ mình, thế là mình mất hết 300.000 đấy!*

### ĐÔNG THƠ HÀNH ĐỘNG ◆

#### DỰ NGÔN TÌNH CHÚA

CHÚA biết con dại khờ thô thiển

trí ý mông lung

nên dạy con bằng dụ ngôn, câu chuyện

như Mẹ dạy con thơ âu yếm vô cùng

những dòng dụ ngôn ngọt ngào hấp lực

mớm cho con tình CHÚA mệnh mông

...

rồi cuối cùng dụ ngôn đòi Sợ

bằng tấm thân vấy máu và cái chết hãi hùng

MỘNG CHINH NHÂN

### CÂU CHUYỆN NGỤ NGÔN ◆

#### *Hoa hồng thắm và hoa cúc dại.*

Trên một đồng cỏ mượt mà xanh ngắt kia có hai bông hoa ở gần bên nhau. Một bông hoa hồng thắm kiêu sa và một bông hoa cúc dại khiêm nhường.

Hoa hồng thắm kiêu kỳ:

- *Này Hoa Cúc Dại ơi, sao mà mày xấu xí thế, sao mày không chịu cố gắng vươn lên cho*

*thật đẹp tươi rực rỡ như tao đây để cho mọi người phải trầm trồ khen ngợi và thích ngắm nghía.*

Hoa cúc đại khiêm nhường đáp:

- *Chị là Hoa Hồng, còn tôi là Hoa Cúc, mỗi người đều có một vẻ đẹp khác nhau để điểm tô cho đời, thế là tốt lắm rồi!*

Hoa hồng cười khẩy:

- *Ôi chao ôi! Chán mày quá! Mày không nghe người ta nói rằng: “Thà một phút huy hoàng rồi chợt tắt, còn hơn là leo lét giữa đêm khuya” sao mày!*

Hoa cúc nhẹ nhàng:

- *Chị còn câu nào nữa không?*

Hoa hồng hếch mặt khinh khỉnh:

- *Sao lại không còn mày. Tao đây là thư viện sống Love Story mà mày. Nghe đây:”Thà rằng dựa mạn thuyền rồng Còn hơn muôn kiếp ở trong thuyền chài” Mày thấy chưa, phải như tao đây, vừa xinh đẹp rực rỡ, vừa thông thái tuyệt trần, mới đáng sống. Còn như mày thì “xí”, chán quá, chết quách đi cho rồi!*

Hoa cúc cúi đầu im lặng.

Một lát sau, có một đôi tình nhân đến bên cây hoa. Chàng thấy bông hoa hồng thắm tươi đẹp thì ngắt lấy trao cho nàng nói:

- *Anh tặng em bông hoa hồng thắm này tượng trưng cho trái tim đang đập loạn nhịp trong lồng ngực anh đây.*

Nàng e thẹn đón nhận rồi ấp yêu bông hoa hồng trong đôi tay êm ái của nàng. Bông hoa bị ngắt ngang cành, cảm thấy đau đớn vô cùng, lại thêm bị vò trong đôi tay cô gái nên càng lúc càng thấy nghẹt thở, xây xẩm mày, lịm dần, lịm dần rồi thiếp đi mê man.

Chiều đến, một đám nữ sinh ừa ra đồng cỏ xanh mướt chơi đùa, trông thấy bông hoa cúc đại thì reo lên:

- *Ôi! Bông hoa cúc thật xinh đẹp!*

Rồi các cô đi múc nước tưới cho cây hoa. Sau đó, các cô vui đùa nhảy nhót xung quanh bông hoa cúc đại.

*Ở đời ai cũng có một vẻ đẹp và chức năng riêng. Nhớ bạn nhé, đừng bao giờ kiêu ngạo, hống hách lên mặt khinh khi người khác.*

*Hãy nhớ rằng ai cũng là con cái yêu thương của Thiên Chúa, chính vì vậy, mọi người là anh chị em với nhau.*

LM. NGUYỄN NGỌC PHI, gp. Đà Nẵng

## **QUÁ BẤT NGỜ !**

( Tường thuật chuyến thăm Đức cha Stêphanô Tri Bửu Thiên )

Được tin từ nhạc sĩ Minh Thu ở Cần Thơ báo về: Ngày 7/1/2007 Đức cha phụ trách thánh nhạc Việt Nam Tri Bửu Thiên hứa dành thời gian gặp mặt các anh chị em báo TNNN đến thăm và chúc Tết. Nghĩ rằng ngài chỉ ghé thăm tòa báo vội như trong các chuyến công tác trước đây. Nhưng không, ngài mời “ về nhà “ là tòa Giám mục Cần Thơ để cha con gặp nhau tâm sự, sẽ chia nhiều vấn đề hơn. Thật bất ngờ vì ước nguyện của anh chị em làm báo TNNN lâu nay được đáp ứng một cách nhanh chóng như thế.

Tin vui truyền đi, kết quả có 12 anh chị em tham gia chuyến đi. Giờ chót còn 10 người có mặt tại tòa soạn, lên đường vào lúc 5 giờ 30’ sáng Chủ nhật.

9g30’ đến phà bắc Cần Thơ. Tường như chỉ còn vài chục cây số nữa sẽ đến nơi, niềm vui lộ rõ trên gương mặt mỗi người. Nhưng sao đoàn xe nối đuôi nhau xếp hàng mỗi lúc một dài ra, nhích từng bước chờ qua phà. Cánh tài xế bảo nhau kẹt phà từ đêm

đến giờ. Niềm vui chợt tắt, vẻ lo lắng hiện ra, mọi người nhìn nhau ngao ngán. . . và chờ đợi thêm gần 2 tiếng đồng hồ, đoàn “ nhà báo “ mới đến được tòa giám mục Cần Thơ.

Đoàn chúng tôi được đón tiếp tại ngôi nhà của Ủy ban Đoàn kết Công giáo tỉnh Cần Thơ. Nhóm cầu nguyện với chị Minh Thu đã có mặt đầy đủ, đang chuẩn bị bữa trưa “ đặc sản miền Tây”. Mọi người thân thiết, mừng vui như anh em một nhà. Đức cha cùng sang dự cơm, ngài tươi cười bắt tay đón từng người. Sau phần chào hỏi, giới thiệu, Đức cha cầm ngay tờ báo TNNN số 17 chỉ ra một chỗ cần rút kinh nghiệm về nội dung. Quả là bất ngờ vì ngài cũng rất quan tâm đến tờ báo nhỏ bé này. Ngài vui vẻ nói: “Làm báo khó lắm nhỉ, khen thì người ta thích, chê thì người ta không ưa phải không?”. Sau bữa ăn, ngài chia sẻ nhiều điều với anh em xoay quanh tờ báo, vừa có tính nhắc nhở vừa động viên tinh thần. Ngài dẫn trong Phúc Âm dụ ngôn về người mù đến xin Chúa chữa bệnh, dân chúng xua đuổi không cho anh ta đến và cũng không muốn cho Chúa chữa. Anh ta cứ đến và được Chúa cho khỏi bệnh, mọi người quay ra tung hô ca ngợi Thiên Chúa. Chúng tôi hiểu ý nghĩa rất sâu sắc, thâm thúy của dụ ngôn cũng như của Đức Cha. Ngài chúc lành và động viên chúng tôi hãy vững vàng làm sáng danh Chúa bằng đức tin của mình. Ngài chia sẻ với chúng tôi đến quên cả giấc nghỉ trưa. Mọi người còn rất muốn nghe Ngài nói chuyện nhưng đành chịu trong luyến tiếc vì đã quá 2 giờ chiều.

Vì thời gian ít, chúng tôi chỉ đến thăm được 3 linh mục tại Đại chủng viện và tòa Giám mục. Tất cả các cha đều vui mừng đón chúng tôi bằng những lời khích lệ đầy yêu thương, thân ái. Gặp cha giám đốc Đại chủng viện, mặc dù ngài đang dưỡng bệnh nhưng vẫn vui vẻ tiếp đoàn. Ngài cho biết những kinh nghiệm làm báo, rồi hứa sẽ gửi bài thường xuyên cho nguyệt san Thánh nhạc Ngày nay. Thật là cảm động và bất ngờ quá !

BACH YẾN

## ***“Hãy tạo mối quan hệ gần gũi thêm lên!”***

Sáng thứ sáu 12.1.2007, phái đoàn 8 người thuộc cộng đoàn THÁNH NHẠC NGÀY NAY đến chúc Tết vị Tổng Đại diện giáo phận thành phố HCM, linh mục GB. Huỳnh Công Minh. Phái đoàn được ngài đón tiếp thân mật tại tòa Tổng giám mục và ban những lời chỉ giáo, có thể đúc kết thành 4 suy nghĩ sau:

- Giáo dân tự đứng ra làm những chuyện thuộc sinh hoạt Giáo hội là điều tốt.
- Giáo dân làm công tác nghệ thuật thuận lợi và hay hơn giáo sĩ, vì giáo dân đông hơn giáo sĩ, nên nhân tài về nghệ thuật nằm trong giáo dân nhiều hơn.
- Không ai có quyền cấm đoán giáo dân làm những chuyện giúp ích cho Giáo hội.
- Hãy tạo mối quan hệ gần gũi thêm lên với giáo quyền! công việc của các bạn sẽ ngày một thuận lợi hơn.

Sau khi cảm ơn linh mục Tổng Đại diện về những lời giáo huấn hàm chứa sự ủi an và chia sẻ, phái đoàn trở về tự hứa sẽ làm theo những lời chỉ dạy quý báu ấy.

## **TƯỜNG THUẬT NGÀY GIAO LƯU CA VIÊN, CA ĐOÀN GIÁO HÁT ĐÀ NẴNG** **CHIA NHAU XÁC TÍN-THẤP NHAU NỤ CƯỜI**



Đã 03 năm trôi qua, kể từ 2003 đến nay, các ca đoàn hạt Đà Nẵng không có dịp giao lưu với nhau. Năm nay, được phép của giám mục địa phận Đà Nẵng, linh mục Fx Assisi Lưu Văn Hoàng (quản xứ Gia Phước) đã mời các Ca Trưởng 16 giáo xứ trong hạt Đà Nẵng họp vào ngày 7/12 và 15/12/2006 để nghe phổ biến kế hoạch, chương trình cho ngày giao lưu các ca viên ca đoàn trong hạt Đà Nẵng, dự kiến sẽ tổ chức vào ngày 31/12/2006 tại sân nhà thờ Chính Toà Đà Nẵng.

Chương trình sinh hoạt dự kiến: ngày 31/12/2006

15g: Tập trung tại sân nhà dòng Phaolô - Thánh Tâm (cạnh nhà thờ Chánh toà) sinh hoạt văn nghệ tự phát.

16g: ĐGM Địa Phận tới thăm, nói chuyện với các ca viên ca đoàn.

17g: Ăn tối, hoá trang.

18g30: Tập trung trước sân Nhà Thờ Chính Toà, giao lưu văn nghệ.

22g: Kết thúc buổi văn nghệ, các ca viên ca đoàn ở lại liên hoan nhẹ đón giao thừa 2007.

Thời tiết mấy ngày cuối năm 2006 tại Đà Nẵng mưa nhẹ và se lạnh, cũng có lúc mưa trở nên nặng hạt, nhưng tất cả ca viên ca đoàn của hạt Đà Nẵng vẫn đầy nhiệt huyết ôn luyện tiết mục của mình để chuẩn bị giao lưu một cách nhuần nhuyễn, đạt kết quả cao nhất.

Thế rồi ngày 31/12/2006 cũng đã đến. Lúc 15g mưa lạnh không dứt nhưng từng tốp từng đoàn ca viên của các giáo xứ cứ đổ dồn về sân nhà dòng Phaolô - Thánh Tâm, trong lòng ai nấy đều rạo rức, tay cầm lĩnh kính đủ thứ đạo cụ cho những tiết mục diễn của ca đoàn mình. Thống kê ban đầu biết được có khoảng 500 ca viên của các Giáo xứ trong Hạt Đà Nẵng. Một điều bất ngờ và thú vị, Cha Hoàng và Ban Tổ Chức đã mời Giáo xứ Hội An và Giáo Họ Phước Kiều thuộc hạt Hội An, với dàn công chiêng và đội múa Chăm đầy bản sắc Anh Em Dân tộc miền trung. Giáo xứ Hoà Khánh thuộc Hạt Hoà Vang với tiết mục ca cảnh "Bạch Tuyết bầy chú lùn" làm cho không khí thêm phần sôi động.

Từ 15g đến 17g: Giao lưu ca đoàn tự phát, những giai điệu du dương nhẹ nhàng như "Mùa đông năm ấy" ... của các Anh Chị ca viên lớn tuổi, bên cạnh các ca khúc vui tươi sôi động Mừng Giáng Sinh, Mừng năm mới của các ca viên trẻ, các chất giọng đầy cá tính và nhảy nhót sôi động làm cho mọi người vui tươi phấn khởi.

17g: Tất cả ăn tối tại chỗ, mỗi người một ổ bánh mì gọi là "thối kèn" nghe thì vị nhưng không một lời phàn nàn vì niềm vui sinh hoạt đan len vào tận tâm hồn mỗi người "Chúng con về nơi đây..." được hát vang lên, làm cơn mưa lạnh không còn nghĩa lý gì nữa.

Ca khúc "Hãy Tìm Đến Nhau" của NS Ngọc Kôn được ban tổ chức copy phát cho mỗi người mỗi tờ, và được tập hát đều đặn nhịp nhàng. Từng câu từng ý như đi vào lòng mỗi người, "*..Hãy cùng nắm tay nhau, hãy cùng sốt chia nhau ngọt bùi chua cay, chia nhau xác tín, thấp nhau nụ cười...*"

Chương trình dự định sẽ có ĐGM Địa Phận đến thăm và nói chuyện nhưng vì Ngài bị bệnh nên không đến được. ĐGM gửi lời chào, chúc lành, động viên sự nhiệt tình cộng tác của các ca viên ca đoàn. ĐGM còn tặng quà 05 triệu đồng làm kinh phí cho các sinh hoạt trong ngày này.

Chương trình ban đầu vạch kế hoạch: giao lưu tự phát tại sân nhà dòng Phaolô - Thánh Tâm, các tiết mục văn nghệ chính thức sẽ được diễn tại sân khấu trước sân nhà thờ, với mục đích các ca đoàn giao lưu có nơi diễn dễ dàng trông thấy hơn, trang thiết bị sân khấu đầy đủ và đặc biệt giáo dân và mọi người có thể tham dự được, nhưng đã 18g30 tối mà trời vẫn cứ mưa. Vậy là kế hoạch diễn ở sân khấu chuyên nghiệp bị thay đổi, diễn tại sân chơi của dòng Thánh Tâm Đà Nẵng. Nhưng với số ca viên đã vượt quá 600 do ca viên hạt Hội An và Hoà Khánh hạt Hoà Vang mới đến, đã làm cho sân trở nên nhỏ và chật chội. Những tấm bạt được tăng cường để lấn thêm sân. Cuối cùng cũng có được một sân khấu tạm thời biểu diễn, gọi là "Sân Chơi" của các ca đoàn. Điện chập chờn lúc đỏ lúc tắt, âm thanh khi có khi không, có không ít ca đoàn diễn xong đổ lỗi điện và âm thanh làm cho tiết mục của mình "bị bể", nhưng rồi ai nấy cũng xuề xòa, vui vẻ.

Càng lúc giáo dân đến xem càng đông. Giá như thời tiết tốt thì buổi diễn thật hoành tráng. Chủ đề chương trình xoay quanh vấn đề Thánh Kinh - Thánh Ca - Mừng Giáng Sinh. Hơn 20 tiết mục của 13 ca đoàn Hạt Đà Nẵng ( 03 xứ không có tiết mục tham gia) cộng thêm các tiết mục của các nữ tu dòng Phaolô, của giáo xứ Hoà Khánh, Hội An và giáo họ Phước Kiều. Các tiết mục chọn lọc tại các giáo xứ đem về để giao lưu sinh hoạt nên mỗi ca đoàn có một nét đẹp, hay riêng, khiến buổi văn nghệ giao lưu trở nên muôn màu muôn vẻ và rất sống động. Những bản hợp ca nhịp nhàng, lúc thì du dương, lúc thì hùng tráng.... những đội múa y như được đào tạo tại các trường múa chuyên nghiệp. Đội múa Chăm, dàn công chiêng Tây Nguyên của họ Phước Kiều, mà "già làng trưởng bản" chính là Cha Nguyễn Trường Thăng, Hạt trưởng hạt Hội An. Ông Già làng trưởng nhóm trong đội múa công chiêng này đã làm cho mọi người có mặt thán phục và không khỏi nhin cười, cùng với phong cách biểu diễn trẻ trung đầy bản sắc của anh em dân tộc Tây Nguyên. Diễn viên tha hồ hoá trang cho vai diễn của mình. Ông già Noel lớn nhỏ đủ cỡ, có đến vài chục. Ca cảnh "Bạch Tuyết bảy chú lùn" của Ca đoàn xứ Hoà Khánh, "Người Samaritanô nhân hậu" của Ca đoàn xứ Nội Hà, dẫn dắt mọi người vào đường hướng sống đạo hôm nay theo Thư Mục Vụ của HĐGMVN 2006. Vũ hoạt ca "*Mừng Chúa Giáng Sinh*" của Ca đoàn Xứ Nhượng Nghĩa dẫn đưa người xem vào khung cảnh Chúa Giáng Sinh xưa, đội Thiên Thần tuyệt đẹp, Đức Maria ngồi trên con lừa (2 người hoá trang làm lừa) Thánh Giuse tay dắt lừa đi từ Nazarét đến Bêlem, 6 ông già Noel vui mừng Giáng Sinh thả bong bóng bay, vì mua về lâu quá bóng hết hơi bay không nổi, tung lên rồi xuống làm mọi người được một trận cười thoải mái. Tốp ca cuối cùng của Ca đoàn xứ Gia Phước hát bài "*Hãy Tìm Đến Nhau*", mặc dù đã hơn 22g, tưởng mệt, hát không nổi vì thời gian dài vui chơi ca hát, vậy mà khi tốp ca vừa cất tiếng, tất cả ca viên đã được tập từ lúc chiều, đều cất tiếng hát theo làm cho toàn bộ khu vực sôi động, như muốn kéo dài cuộc vui... dài ra thêm nữa.

Sau các tiết mục giao lưu, BTC đã tặng quà và cờ lưu niệm cho đại diện các ca đoàn, một vị đại diện ca đoàn có lời cảm ơn ĐGM, quý cha Hạt trưởng, quý cha, mẹ bề trên dòng Thánh

Phaolô-Thánh Tâm, quý khách, đặc biệt cha Lưu Văn Hoàng.

Theo dự định ban đầu, sau buổi văn nghệ giao lưu, ca viên ca đoàn ở lại vui liên hoan nhẹ đón giao thừa 2007, nhưng vì thời tiết và các lý do khác nên các ca viên lần lượt ra về, kết thúc một buổi sinh hoạt đầy ý nghĩa.

*Tường thuật*

Ca trưởng TRƯƠNG VĂN AN  
Ca đoàn Nhượng Nghĩa, Gp Đà Nẵng

*Hình ảnh:  
Nguyễn Trò  
Sinh hoạt của các  
Ca ñoàn hát  
Ñăø Năing  
Noel 2006*

*Linh mục Lưu Văn  
trách buổi giao lưu  
đội hình ca viên*



*Hoàng, phụ  
đang ổn định*



*Ăn tối tại chỗ: mỗi người một ổ bánh mì*



*Hợp ca của Ca đoàn xứ Thanh Đức,*

*một trong những ca đoàn hát rất hay của giáo phận Đà Nẵng*



*Từ trái sang: Linh mục Hạt trưởng hạt Hội An, Lm Tổng Đại diện giáo phận Đà Nẵng, Lm phụ trách Thánh nhạc, Lm quản xứ Phước Tường.*



*Các tiết mục Vui Mừng Giáng Sinh*



*Đón mừng Giáng Sinh*



*Đội Thiên thần của ca đoàn xứ Nhượng Nghĩa, báo tin Giáng sinh cho nhân thế.*



*Tiết mục Vui mừng giáng sinh của ca đoàn Nhung Nghĩa, 6 ông già Noel thả bong bóng, bóng không bay mà rơi hết xuống đất, khán giả được một trận cười thoải mái.*



*Tốp ca, tiết mục cuối, với bài hát "Hãy Tìm Đến Nhau" của ns. Ngọc Kôn.*



*Linh mục Hạt trưởng hạt Đà Nẵng trao cờ lưu niệm cho các ca trưởng đại diện các ca đoàn giáo xứ trong hạt.*

## MỘT THOÁNG SUY TƯ ♦

### “Miệng có khi hang hùm nọc rắn...”

“Lời có khi đá bắn tên bay”. Câu thơ diễn tả lời nói có khi mang lại hiệu quả tốt, lắm lúc gây nguy hiểm khó lường.

Thông thường, hung khí đả thương hay giết người là gươm đao, súng đạn, thuốc độc, khí độc; tinh vi hơn, hung khí là âm mưu, gian kế có sức phá hại gia cang, phá tan danh dự, triệt hạ sự nghiệp, “nổ bom” tài sản ...

Nhưng mấy ai nghĩ hung khí đả thương hoặc giết người có khi lại là lời nói trực tiếp.

Thật! Lời nói là hung khí đả thương hoặc giết người nói ở đây không phải mệnh lệnh để mượn tay người khác giết hay đả thương thay cho mình, mà lời nói trực tiếp từ miệng hung thủ giết hay gây chấn thương đối tượng ngay lập tức hoặc dần dần.

Đả thương hoặc giết người trực tiếp bằng lời nói rất khó bị nhận dạng (có câu “*anh hùng bất kiến huyết, nhược kiến huyết phi anh hùng*” nghĩa là người “*anh hùng*” giết người không thấy máu, giết người mà để cho máu đổ ra người khác nhìn thấy được thì không phải là đấng “*anh hùng*”); vì cách giết tinh vi, hung khí vô hình, kiểu chết không đổ máu, không ngã gục, mà chết từ trong lòng chết ra, nên chẳng gây chú ý cho người chung quanh, khiến không ai cho đó là án giết người, hay đả thương nhau. Chính vì vậy mới xảy ra liên miên và khắp mọi nơi nhiều án mạng có thể là rất tàn khốc, vậy mà chẳng ai lên án, chẳng tòa án nào xét xử, chẳng lương tâm nào cắn rứt và chẳng khoản luật nào nhân loại xưa nay đặt ra để ngăn ngừa.

Chúng ta thử nghĩ kỹ xem.

Trước tiên nghĩ về hung thủ và nạn nhân.

Hung thủ giết hoặc đả thương người kiểu này có thể là kẻ mạnh. Mạnh sức, mạnh tiền, mạnh thế, mạnh danh tiếng, mạnh uy tín (có câu: *mạnh vì gạo bạo vì tiền*) v.v.... Nạn nhân là những người yếu thế và nhỏ chức hơn, nghèo tiền của hoặc cô thân cô thế, bị lẻ loi; nạn nhân thường thuộc hạng lê dân hay người thấp kém về mặt này hay mặt khác.

Hung thủ giết hoặc đả thương người kiểu này có thể là kẻ có quyền chức. Thường có quyền người ta “*nhất hô bá ứng*”, luôn được “*tiền hô hậu ứng*” vì “*trong tay kẻ có quyền, chiếc lông biến thành tên nhọn*”. VN ta có câu tỏ vẻ ngán ngẩm: “*Miệng nhà quan có gang có thép*” Nạn nhân là kẻ dưới, kẻ thừa hành, dân đen hoặc quần chúng nghèo, nói chung hoàn toàn không thể tự vệ, hoặc chẳng có quyền tự vệ.

Hung thủ giết hoặc đả thương người kiểu này có thể là những người lợi khẩu, hùng biện, có khoa nói hay, nói khéo, dẻo miệng. Có nhiều người bẩm sinh có tài ăn nói, đã vậy những tuýp người lợi khẩu này còn được Trời cho sở hữu luôn cả giọng nói sang sảng, lanh lảnh, lớn tiếng rộng họng, khiến mỗi khi họ mở miệng, mọi người đều im phăng phắc chú ý và rập nghe dù muốn hay không, có thể nói người nghe mất hết khả năng phản biện; lại nữa, những người này nói gì cũng được, cái gì họ nói nghe ra xuôi tai, hữu lý... thậm chí ngay cả khi họ bác bỏ sạch sành sanh những gì chính miệng họ vừa mới xác quyết. Xem ra người ta cũng hồ hởi ứng thuận quay “trăm tám” theo họ ngay, chẳng chút do dự... Thế mới lạ! Nạn nhân là những người “*thấp cổ bé miệng*” nói chung, áp úng, yếu lý lẽ, thiếu ngôn từ, không có khiếu biện luận, chưa nói đã đuối lý; những người nhát gan, yếu thế, nghèo khó, hoặc cô thân cô thế.

Hung thủ giết hoặc đả thương người kiểu này có thể là những người được xã hội cấp cho quyền ăn nói như chánh án, thẩm phán, công tố viên, trạng sư, nhà thuyết giảng, kẻ biện giáo, bậc giáo sư, tay hùng biện, kẻ thương lượng, nhà ngoại giao. Vì họ được pháp

luật công chứng và bảo hộ, nên tiếng nói họ có trọng lượng, được tin nghe, được ngưỡng vọng. Nạn nhân là những người còn lại, những người có tội, những người “không có tác sát-ngôn ngữ” trong tay, kẻ nghèo, người dốt và người hèn kém.

Hung thủ giết hoặc đả thương người có thể là những kẻ ác khẩu, dữ mồm độc miệng, nói ra câu nào gần như rửa sả, thề độc, buộc tội hay lên án. Những lời nói của họ gọn gọn đanh thép, nghe rất trơn tru, “vần đeo” mà cay độc, những câu nói gọn ghẽ chắc nịch như công thức nhưng xé nát tâm can, những lời nói có tính ám chướng, chửi rửa, gây ám ảnh, cố ý nói gở, tạo xui rủi. Nạn nhân là những người ăn nói vụng về, đơn sơ, hiền lành và chân chất.

Hung thủ giết hay đả thương người có thể là những người thành công, thắng thế, hưng thịnh, được thời, bộ mặt lúc nào cũng căng căng, trưng dẫn: “*tôi có kinh nghiệm, theo kinh nghiệm, tôi cho rằng, tôi thiết tưởng...*” Lời nói của những người này gần như dạy đời, đầy tính “bề trên”, kiểu nói của những người thành đạt không qua đau thương cho nên dễ dàng phun ra những lời miệt thị, xách mé và châm chọc. Nạn nhân là những kẻ thất bại, những người bị thua lỗ, lầm lỡ, bị ngã ngựa và kém kinh nghiệm, cả trẻ em, những người trẻ, hay giới nghèo nói chung.

Hung thủ giết và làm tổn thương người kiểu này có thể là người lớn trong gia đình như ông bà cha mẹ; nơi học đường thì có thầy cô, sư phụ; ngoài xã hội thì có ông bà, chú bác cô dì, người đi trước, kẻ có công. Nạn nhân là trẻ con, bậc con cái, học trò, sinh viên, nhân viên, tập viên, thành viên mới, đệ tử, người bên dưới nói chung.

Bây giờ chúng ta thử nghĩ về hung khí-lời nói và nghĩ về cách giết hay đả thương bằng lời nói trực tiếp, về những cái chết hay thọ thương **không ai thấy**.

Hung khí là lời nói. Ngôn ngữ nước nào cũng dư thừa những từ ngữ chì chiết nhau, cãi vã nhau, hạ nhục nhau, chửi bới nhau, rửa sả nhau. Vì cãi cọ và xô xát nhau làm cho người ta nói nhiều, nói nhanh, nói mạnh, nên nảy sinh và phát triển nhiều từ ngữ chua cay ác độc... đã vậy còn có cả một kho từ vựng của giới bình dân, hạng buôn cá bán rau, hạng đầu đường xó chợ, bọn du côn du đãng mà chúng ta gọi chung là kho tiếng lóng. Khi giận dữ, khinh bỉ, hờn ghen, thù ghét, nóng giận... , người ta có phản ứng phải tìm và tìm cho ra một cách thần tốc nhiều từ vựng cay chua độc ác để xả ra... hơn là những lúc thương nhau hoặc những lúc bình lặng đời êm ả. Hung thủ lại có cả cái khả năng khéo léo kết hợp những từ đó lại thành chuỗi, cộng thêm chiến thuật (tức là cách luận lý) gì đó có thể bao vây để hạ gục đối thủ. Khoa luận lý học chỉ ra những phép lý luận cực kỳ hiểm ác như “*song quang luận*” (dilemne: dịch là dao hai lưỡi) để ép kẻ thù không có ngã thoát khỏi bẫy chết. Ai cũng biết bọn Pharisêu ép Chúa Giêsu vào “chỗ chết” đó bằng câu hỏi thuộc thể *song quang luận*:

- *Chị này bị bắt quả tang phạm tội ngoại tình, ... luật Môisen dạy phải ném đá, ... riêng Thầy, Thầy dạy làm sao?*

Nếu Chúa bảo tha, họ kết tội Chúa phá Lê luật Môisen; còn nếu Chúa bảo ném đá, họ sẽ đả đảo Chúa về những lời rao “*nhân ái đối trá*”. *Song quang luận* là đó. Kết cục, Chúa đã phá tan trận đồ bí hiểm của ngôn từ đó một cách dễ dàng.

*Song quang luận* sau đây để hiểu hơn. Khi chiến tranh giữa Công giáo và Hồi giáo nổ ra, tại một địa điểm và thời điểm kia, quân lính Hồi giáo chiếm được một nhà thờ Công giáo, họ tìm thấy nhiều sách đạo. Để dễ bề đốt bỏ một cách quang minh chính đại, một thủ lĩnh dùng *song quang luận* tuyên bố:

- *Số sách này nếu: nói nghịch với kinh Coran: là sai. Phải đốt bỏ! Còn nếu như nói giống kinh Coran ấy à: là thừa. Cũng phải đốt bỏ tuốt!*

Nói xong, vị thủ lĩnh đó ra lệnh cho binh lính đốt sạch.

Nạn nhân của những lời nói giết người kiểu này chết phần tinh thần: chết đứng chết ngồi, chết trần chết trời, chết câm chết lạng, chết tức chết tối, chết đau chết khổ, chết tái chết tê; hoặc bị tổn thương tinh thần: buồn đau tâm trí, nhục tủi, tức tối, khổ đau, giận dữ, cay cú, khổ sở... Ta xem phim kiểm hiệp thường thấy cảnh những nạn nhân của kiểu giết người này ói máu, hộc máu, ôm ngực xuất huyết, mắt trợn tròn, tóc dựng ngược vì tức... Tất cả cũng chỉ vì đạo diễn muốn diễn tả cái chết phần tinh thần thảm khốc không thua gì chết thể xác

*Tôi, người viết, lúc còn ở trọ nhà người chị họ, vì ít lời ít lẽ nên cứ bị bà chị họ ăn hiếp liên tục hằng ngày, con trai của chị một lần vì không thấu hiểu, đã đi méc thốt với chị ruột của tôi ở gần đó. Bị gọi đến, không được mình oan, nói ra câu nào chị ruột tôi đều áp đảo; "cấm khẩu", không cho thưa thốt dù chỉ một tiếng, mà buộc tôi phải ngồi nghe những luận cứ thiên lệch của chị. Đến một lúc thấy không thể chịu được, tôi đứng lên xin về, chị không cho, mắng liền:*

*- Đúng quá rồi nên muốn chạy làng chứ không chịu ở lại nghe dạy dỗ phải không? Biết ngay mà!...*

*Không còn biết nói gì hơn, tôi dờ trờ ngang bướng, không vâng lời, cứ đứng lên đi ra cửa đất xe; chỉ lỡ miệng thốt ra một câu dù chẳng chết ai:*

*- Chúa ơi là Chúa!*

*Chị tôi đã bước theo ra, giận dữ mắng đuổi:*

*- Đã vậy mà còn kêu Chúa nữa hả! Coi nó đó! Kêu Chúa nữa đi! Kêu cho dữ vô đi!*

*Đến nước này, tôi chỉ còn biết vừa đạp xe ra về vừa trào tuôn nước mắt không ngăn lại được, vì không còn lời nào để nói nữa.*

Cái chết hay bị thương của nạn nhân đã nói là chết hoặc bị thương tinh thần, vì chẳng ai thấy cho nên nhiều khi chết tại chỗ đã vậy, còn kéo dài lâu ngày. Nhiều khi lời nói gây tác hại rất lớn không bao giờ hung thủ có thể đền tội hoặc chuộc tội nổi.

*Bạn tôi, một nhạc sĩ, đã sáng tác một tác phẩm ca ngợi Đức Mẹ rất được nhiều người ưa thích.*

*Nhưng chẳng may anh bị một nhạc sĩ đàn anh nổi tiếng ganh ghét cực độ, ông này đi hết dòng nữ này đến dòng nữ khác rêu rao rằng bài hát đó sai chỗ này bậy chỗ kia... nói chung hạ gục bạn tôi, giày xéo tác phẩm của anh không chừa một thủ đoạn ngôn ngữ nào, đến bà *chị* ruột của bạn tôi đang tu trong một dòng nữ kia cũng phải tin nghe.*

*Bài hát nhanh chóng bị giới nữ tu tẩy chay, đã thế các nữ tu còn truyền miệng nhau những lời cay độc của vị nhạc sĩ đàn anh nổi tiếng đó phê bình chỉ trích. Dĩ nhiên bạn tôi không cách nào thanh minh hay biện hộ hoặc tự bảo vệ cho được, anh kể, thế là bài hát kính Đức Mẹ của tôi chết tươi, và tôi cũng chết gục. Ôi sao lời nói có sức tàn phá kinh khủng đến thế!*

*Bạn tôi lắc đầu đau khổ và thể không bao giờ sáng tác nữa.*

Trẻ em là nạn nhân thường xuyên và nhiều hơn hết, bằng những lời nói mắng chửi, rủa sả, áp đảo, những lời nói thô tục và gây gương mù gương xấu của nhiều hạng người lớn. Người ta chỉ thấy trẻ em bị thương tật thân xác chứ không để ý những vết thương mừng mủ và nhức nhối trong tâm hồn.

Vợ chồng có thể là hung thủ của nhau; người ta chỉ thấy nạn bạo hành trên thân xác mà không để ý những hậu quả trong tâm hồn.

Nói chung, rất nhiều không thể tả những án mạng do lời nói gây ra, thật là đủ dạng, đủ loại, ở mọi nơi, trong mọi lúc mọi thời và ở mọi giới.

Vì nhìn thấy lời nói có sức mạnh, có thể đả thương hay gây chết chóc, chúng ta sẽ nghiệm ra lời nói cũng có sức mạnh ngược lại: xây dựng, sửa sang, cổ vũ, thúc đẩy, tái tạo, giáo hóa... Hơn nữa, đã có những lời nói gây chết chóc thì phải có những lời nói *ban sự*

sống của Chúa Giêsu Kitô. Đến đây thì chúng ta hiểu hơn và quý trọng thêm những Lời Chúa dạy chúng ta, và ơn cứu độ Chúa ban qua những Lời Người trong pho Tin mừng.

Cấp thiết nhất là từ hôm nay, chúng ta cẩn trọng hơn khi nói; mỗi lần nói ra đều suy nghĩ xem có những lời nào gây chết chóc, đả thương hay làm đau khổ cho người nghe hay không. Ai cũng nghĩ thực hiện đức bác ái bằng việc làm, chúng ta cũng thế, nhưng nghĩ thêm: bằng cả lời nói nữa, như nói thật mà không thẳng, nói tế nhị, nói xây dựng, và nói tha thứ lẫn thông cảm. Mỗi người đều sở hữu loại phương tiện rất hữu hiệu đó là lời nói, nếu không kiểm soát, phương tiện tốt đẹp sẽ biến thành vũ khí cực độc; còn nếu biết, nó sẽ trở thành phương tiện xây dựng và thăng tiến lẫn nhau. Cả hai chỉ cách nhau bằng lần ranh mong manh mà thôi.

PHÚC CHIÊU

## CA TỬ PHỔ NHẠC ♦

Thơ thánh nhạc

### HÃY ĐẾN (Tv 94)

Hãy đến, thờ lạy NGƯỜI,  
vì chính NGƯỜI là THIÊN CHÚA, CHÚA chúng ta.

---

*nguyên văn: "Veníte, adorémus EUM, quia IPSE est DÓMINUS DEUS noster". Câu này được dùng để phổ nhạc làm câu Đối cho Đối ca nhập lễ (antiphona ad introitum) lễ chúa nhật Hiển Linh (sách Grad.p.76) với Thánh vịnh 94 (sách Thánh vịnh & thánh ca p.169)*

## QUỪ PHAOLÔ ĐẠT ♦

### Ý NGHĨA & MỤC ĐÍCH

1. Ý NGHĨA: Quỳ Phaolô Đạt là biểu tượng lòng biết ơn của cộng đồng Dân Chúa VN trong & ngoài nước đối với các nhạc sĩ quá cố hay đương thời vì những đóng góp của họ trong việc hátphụng vụ.
2. Để xin lễ, tưởng nhớ các nhạc sĩ quá cố, lo hậu sự cho bất kỳ nhạc sĩ nào mãn phần, thăm viếng và hỗ trợ cho nhạc sĩ bệnh, hưu..., hỗ trợ nhạc sĩ gặp khó trong cuộc sống.

### HOẠT ĐỘNG

3. Hiện mới chỉ hoạt động rất hạn chế: mỗi chúa nhật đầu tháng chẵn, đi thăm các nhạc sĩ bệnh, hưu.
4. Và hoạt động phổ biến cho từng giáo xứ để có thêm người biết đến Quỳ.

### TIN TỨC

- Imns. Thiên Ý vừa cung cấp ảnh tư liệu về Imns. Phaolô Đạt
- Lm. chánh xứ Tân Định cho biết Imns. Phaolô Đạt đã từng sáng tác thánh ca và làm cha sở Tân Định, nên lễ Giáng sinh hàng năm, ở Tân Định hát tác phẩm *Nửa đêm mừng Chúa ra đời* viết chung với Imns. Phaolô Qui.

### CÔNG KHAI HOẠT ĐỘNG & TÀI CHÁNH TRONG THÁNG

**THÁNG 12.2006**

NGÀY	HOẠT ĐỘNG & ĐỊA ĐIỂM	TÀI CHÁNH (QUY TIỀN ÑOÀNG VN)		
		THU	CHI	HIỆN TỒN
13.12	Một giáo dân ở Vũng Tàu	200.000		500.000
4.1.2007	Nhạc sĩ Minh Thu	200.000		700.000
5.1	Ủy lạo nhạc sĩ Hạ My đị tai nạn		200.000	500.000
10.1	Một giáo dân ở Bà Rịa	500.000		1.000.000